

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3999/GDĐT-CTTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 11 năm 2018

Về danh sách giáo viên tham dự
Đề án phát triển Bóng rổ học đường

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN GIỜ	
ĐẾN	Số: 1163
	Ngày: 24/11/2018
	Chuyển:
	Lưu hồ sơ số:

Kính gửi:

- Trưởng phòng GD&ĐT;
- Hiệu trưởng trường THPT.

Căn cứ văn bản số 4583/BGDĐT-GDTC ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đăng ký tham dự tập huấn Đề án phát triển Bóng rổ học đường năm 2018;

Căn cứ văn bản số: 3710/GD&ĐT-CTTT ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về cử giáo viên tham dự tập huấn Đề án Bóng rổ học đường năm 2018.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị thông tin đến giáo viên đã đăng ký tham gia với các nội dung sau:

1. Thời gian, địa điểm:

- + Thời gian: Lúc 7g30', ngày 22/11/2018 (Cả ngày).
- + Địa điểm: Nhà thi đấu, Trường Đại học Tôn Đức Thắng
Số 19, Nguyễn Hữu Thọ, Tân Hưng, Quận 7.

2. Danh sách giáo viên tham dự:

(Danh sách đính kèm)

3. Nội dung:

Triển khai và tập huấn cho giáo viên về: Đề án Phát triển Bóng rổ Học đường đáp ứng nhu cầu phát triển của thể hệ trẻ Việt Nam.

4. Kinh phí: Miễn phí cho học viên.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị quan tâm và cử giáo viên tham dự đúng thành phần./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở GD&ĐT;
- Phòng GD TrH, GDTX, GDTiH;
- Lưu VP, CTTT.

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG CHÍNH TRỊ TƯ TƯỜNG

(Đã ký)

Trần Nguyên Thục

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐĂNG KÝ THAM GIA TẬP HUẤN
ĐỀ ÁN BÓNG RỎ HỌC ĐƯỜNG NĂM 2018**

STT	Trường	Họ và tên GV	Phòng GD&ĐT
1	Tiểu học Phạm Hùng	Trần Hữu Thọ	Bình Chánh
2	Tiểu học Phạm Hùng	Huỳnh Văn Qui	Bình Chánh
3	TiH Vĩnh Lộc B	Phùng Văn Phúc	Bình Chánh
4	TiH Vĩnh Lộc B	Phùng Văn Phúc	Bình Chánh
5	TiH Vĩnh Lộc B	Nguyễn Văn Huân	Bình Chánh
6	Tiểu học An Hạ	Trần Văn Lào	Bình Chánh
7	Tiểu học An Hạ	Nguyễn Thanh Tiến	Bình Chánh
8	TH Vĩnh Lộc 1	Bùi Văn Dân	Bình Chánh
9	TH Vĩnh Lộc 1	Nguyễn Văn Vinh	Bình Chánh
10	TH An Phú Tây 2	Diệp Thành Trung	Bình Chánh
11	Tiểu học Bình Hưng	Phạm Quốc Trang	Bình Chánh
12	Tiểu học Bình Hưng	Hồ Các Lơ	Bình Chánh
13	Tiểu học Trần Nhân Tôn	Nguyễn Văn Minh	Bình Chánh
14	Tiểu học Trần Nhân Tôn	Mai Thành Công Danh	Bình Chánh
15	Tiểu học Lê Minh Xuân 3	Đặng An Thuận	Bình Chánh
16	Tiểu học Phạm Hùng	Trần Hữu Thọ	Bình Chánh
17	Tiểu học Phạm Hùng	Huỳnh Văn Qui	Bình Chánh
18	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Trần Hoàng Khải	Bình Chánh
19	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Nguyễn Thanh Vũ	Bình Chánh
20	Tiểu học Bình Lợi	Nguyễn Văn Lọt	Bình Chánh
21	Tiểu học Bình Lợi	Trịnh Phước Lâm	Bình Chánh
22	TH Tân Nhựt 6	Trần Thị Thanh Thiện	Bình Chánh
23	TH Tân Nhựt 6	Nguyễn Thanh Tú	Bình Chánh
24	Tiểu học Phong Phú	Trần Lê Hải Dương	Bình Chánh
25	Tiểu học Phong Phú	Nguyễn Thái Quốc	Bình Chánh
26	Tiểu học Hưng Long	Trần Hồng Minh Huyền	Bình Chánh
27	Tiểu học Hưng Long	Nguyễn Ánh Nhật	Bình Chánh
28	TH An Lạc 1	Nguyễn Hoàng	Bình Tân
29	TH An Lạc 1	Lê Văn Sỹ	Bình Tân
30	TH AN LẠC 3	Trương Thanh Tùng	Bình Tân
31	TH AN LẠC 3	Lê Mai Thanh	Bình Tân
32	TH Bình Hưng Hòa	Hoàng Văn Trường	Bình Tân
33	TH Bình Hưng Hòa	Cao Ngọc Thịnh	Bình Tân
34	TH Bình Long	Đặng Kim Cường	Bình Tân
35	TH Bình Long	Nguyễn Đức Anh	Bình Tân

36	TH BÌNH TÂN	Lê Hoàng Duy	Bình Tân
37	TH BÌNH TÂN	Nguyễn Hoàng Dũng	Bình Tân
38	TH Bình Thuận	Nguyễn Trung Chính	Bình Tân
39	TH Bình Thuận	Nguyễn Kỳ Hậu	Bình Tân
40	TH Bình Trị 2	Phạm Ngọc Trà	Bình Tân
41	TH Bình Trị 2	Hồ Kim Khánh	Bình Tân
42	TH Bình Trị Đông	Lê Quốc Khánh	Bình Tân
43	TH Bình Trị Đông	Nguyễn Sơn Nam	Bình Tân
44	TH Lạc Hồng	Võ Hoàng Nam	Bình Tân
45	TH Lê Công Phép	Bùi Đức Cường	Bình Tân
46	TH Lê Công Phép	Nguyễn Chín	Bình Tân
47	TH Lê Quý Đôn	Huỳnh Thị Thanh Hương	Bình Tân
48	TH Lê Quý Đôn	Trần Văn Khương	Bình Tân
49	TH Lê Trọng Tấn	Lê Văn Thống	Bình Tân
50	TH Lê Trọng Tấn	Văn Linh Bảo	Bình Tân
51	TH Ngô Quyền	Lê Công Luận	Bình Tân
52	TH Ngô Quyền	Trần Văn Phê	Bình Tân
53	TH Phù Đổng	Hồ Xuân Kiệm	Bình Tân
54	TH Phù Đổng	Hồ Quốc Hòa	Bình Tân
55	TH Tân Tạo	Huỳnh Văn Hùng	Bình Tân
56	TH Tân Tạo	Nguyễn Thành Tiến	Bình Tân
57	TH Tân Tạo A	Trần Thị Kim Tuyết	Bình Tân
58	TH Tân Tạo A	Nguyễn Anh Linh	Bình Tân
59	TH Trần Văn Ôn	Tô Thanh Nguyên	Bình Tân
60	TH Trần Văn Ôn	Hoàng Văn Dương	Bình Tân
61	THCS An Lạc	Trương Hoàng Phúc	Bình Tân
62	THCS An Lạc	Võ Hoàng Thảo	Bình Tân
63	THCS Bình Hưng Hòa	Trần Anh Thắng	Bình Tân
64	THCS Bình Tân	Trần Ngọc Cường	Bình Tân
65	THCS Bình Tân	Nguyễn Hôn	Bình Tân
66	THCS Bình Tân	Phạm Ngọc Hoàng Luân	Bình Tân
67	THCS Bình Trị Đông A	Đoàn Ngọc Hùng	Bình Tân
68	THCS Bình Trị Đông A	Lê Huỳnh Trọng Hiếu	Bình Tân
69	THCS Hồ Văn Long	Ngô Đình Long	Bình Tân
70	THCS Hồ Văn Long	Lê Văn Phúc	Bình Tân
71	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Trần Trung Kiên	Bình Tân
72	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Đinh Hữu Huỳnh	Bình Tân
73	THCS Lê Tấn Bê	Đỗ Đặng Hồng Ngọc	Bình Tân

74	THCS Lê Tấn Bê	Huỳnh Dương Anh Vũ	Bình Tân
75	THCS Lý Thường Kiệt	Lê Huy Cường	Bình Tân
76	THCS Lý Thường Kiệt	Tạ Văn Tổ	Bình Tân
77	THCS Tân Tạo	Võ Thị Huệ	Bình Tân
78	THCS Tân Tạo	Dương Phạm Duy	Bình Tân
79	THCS Tân Tạo	Bùi Tấn Tài	Bình Tân
80	THCS Tân Tạo A	Võ Tấn Vũ	Bình Tân
81	THCS Hồ Văn Long	Ngô Đình Long	Bình Tân
82	THCS Hồ Văn Long	Lê Văn Phúc	Bình Tân
83	Tiểu học Kim Đồng	Phạm Đình Phong	Bình Tân
84	Tiểu học Kim Đồng	Hồ Diễm Tin	Bình Tân
85	TH Bình Hưng Hòa 1	Đỗ Khắc Hậu	Bình Tân
86	THCS Nguyễn Trãi	Phan Việt Thu	Bình Tân
87	THCS Nguyễn Trãi	Nguyễn Hữu Song Trung	Bình Tân
88	TH AN LẠC 2	Lâm Tuấn Khoa	Bình Tân
89	TH AN LẠC 2	Trần Văn Trúc	Bình Tân
90	THCS TQT	Trần Minh Luân	Bình Tân
91	THCS TQT	Nguyễn Quốc Hoàn	Bình Tân
92	Phòng GD&ĐT Bình Thạnh	Trần Minh Huyền	Bình Thạnh
93	TH. Tô Vĩnh Diện	Ngô Tùng Thi	Bình Thạnh
94	TH. Tô Vĩnh Diện	Ngô Thị Kim Quyên	Bình Thạnh
95	TH. Lam Sơn	Nguyễn Bá Thương	Bình Thạnh
96	TH. Lam Sơn	Trương Anh Hội	Bình Thạnh
97	TH. Hà Huy Tập	Nguyễn Đình Tường	Bình Thạnh
98	TH. Hà Huy Tập	Trần Thị Thanh Tuyền	Bình Thạnh
99	TH. Bé Văn Đàn	Phạm Thị Bình	Bình Thạnh
100	TH. Bé Văn Đàn	Lê Văn Trung	Bình Thạnh
101	TH Ng Đình Chiểu	Nguyễn Phước Hiệp	Bình Thạnh
102	TH Ng Đình Chiểu	Phạm Thái Huy Vũ	Bình Thạnh
103	TH. Yên Thế	Phan Nhật Minh	Bình Thạnh
104	TH. Ng Bá Ngọc	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Bình Thạnh
105	TH. Ng Bá Ngọc	Nguyễn Văn Phúc	Bình Thạnh
106	TH. Phan Văn Trị	Nguyễn Cảnh Thanh Tân	Bình Thạnh
107	TH. Bình Hòa	Lê Vũ Linh	Bình Thạnh
108	TH. Bình Hòa	Lê Văn Dương	Bình Thạnh
109	TH. Trần Quang Vinh	Đinh Tiên Hoàng	Bình Thạnh
110	TH. Bình Lợi Trung	Nguyễn Công Hoan	Bình Thạnh
111	TH. Lê Đình Chinh	Phạm Thị Kim Ngọc	Bình Thạnh

112	TH. Hồng Hà	Lâm Phương Trà	Bình Thạnh
113	TH. Hồng Hà	Huỳnh Đức Hoàng Thái	Bình Thạnh
114	TH. Phù Đồng	Trương Minh Tùng	Bình Thạnh
115	TH. Thạnh Mỹ Tây	Trần Vĩnh Thạnh	Bình Thạnh
116	TH. Ng Trọng Tuyển	Trương Thị Mai	Bình Thạnh
117	TH. Ng Trọng Tuyển	Phan Thị Thúy Nga	Bình Thạnh
118	TH. Cửu Long	Trần Trung Nhật	Bình Thạnh
119	TH. Bạch Đằng	Nguyễn Thị Thanh Thùy	Bình Thạnh
120	TH. Bạch Đằng	Nguyễn Tường Vinh	Bình Thạnh
121	TH. Đồng Đa	La Hữu Nhân	Bình Thạnh
122	TH. Đồng Đa	Đinh Sang Giàu	Bình Thạnh
123	TH. Chu Văn An	Hoàng Thị Hằng	Bình Thạnh
124	TH. Chu Văn An	Hoàng Văn Đông	Bình Thạnh
125	TH. Tầm Vu	Phạm Văn Tiến	Bình Thạnh
126	TH. Tầm Vu	Võ Minh Trí	Bình Thạnh
127	TH. Thanh Đa	Nguyễn Văn Như	Bình Thạnh
128	TH. Bình Quới Tây	Nguyễn Ngọc Quang	Bình Thạnh
129	TH. Bình Quới Tây	Nguyễn Ngọc Tấn	Bình Thạnh
130	THCS Lam Sơn	Trần Hoàng Trung	Bình Thạnh
131	THCS Lam Sơn	Hồ Văn Mến	Bình Thạnh
132	THCS Hà Huy Tập	Phan Tiến Đạt	Bình Thạnh
133	THCS Hà Huy Tập	Phạm Hữu Đạo	Bình Thạnh
134	THCS Trg Công Định	Đỗ Danh Hiền	Bình Thạnh
135	THCS Trg Công Định	Nguyễn Thạch Lam	Bình Thạnh
136	THCS Lê Văn Tám	Hoàng Trọng Quý Bình	Bình Thạnh
137	THCS Lê Văn Tám	Nguyễn Học	Bình Thạnh
138	THCS Yên Thế	Phùng Anh Tú	Bình Thạnh
139	THCS Yên Thế	Nguyễn Văn Hùng	Bình Thạnh
140	THCS Ng Văn Bé	Đỗ Ngọc Việt	Bình Thạnh
141	THCS Ng Văn Bé	Nguyễn Phước Linh	Bình Thạnh
142	THCS Rạng Đông	Đặng Công Trường	Bình Thạnh
143	THCS Rạng Đông	Đặng Ngọc Thanh Thuỷ	Bình Thạnh
144	THCS Bình Lợi Trung	Lâm thị Nguyệt Nga	Bình Thạnh
145	THCS Bình Lợi Trung	Trương Công Dũng	Bình Thạnh
146	THCS Phú Mỹ	Nguyễn Viên Giác	Bình Thạnh
147	THCS Phú Mỹ	Thới Tân Quý	Bình Thạnh
148	THCS Cửu Long	Đỗ Thạch Thảo	Bình Thạnh
149	THCS Đồng Đa	Phạm Hoàng Hùng	Bình Thạnh

150	THCS Đồng Đa	Đỗ Văn Cường	Bình Thạnh
151	THCS Cù Chính Lan	Hồ Hải Ly	Bình Thạnh
152	THCS Thanh Đa	Nguyễn Thị Thu Ngân	Bình Thạnh
153	THCS Thanh Đa	Đào Minh Hùng	Bình Thạnh
154	THCS Bình Quới Tây	Hoàng Vũ Trọng Khôi	Bình Thạnh
155	THCS Bình Quới Tây	Nguyễn Kỳ Sơn	Bình Thạnh
156	THCS Điện Biên	Dương Cẩm Thu	Bình Thạnh
157	THCS Điện Biên	Trần Hoàng Oanh	Bình Thạnh
158	TH Cần Thạnh 2	Đinh Ngọc Việt	Cần Giờ
159	TH Long Thạnh	Phạm Hoàng Giang	Cần Giờ
160	TH Bình Mỹ	Nguyễn Văn Mậu	Cần Giờ
161	TH Đồng Hòa	Hồ Quang Đạo	Cần Giờ
162	TH Vàm Sát	Đặng Thị Ngọc Kiều	Cần Giờ
163	TH Bình Thạnh	Nguyễn Thế Nhanh	Cần Giờ
164	THCS An Thới Đông	Nguyễn Ngọc Nhân	Cần Giờ
165	THCS An Thới Đông	Trần Thanh Lợi	Cần Giờ
166	TH Tam Thôn Hiệp	Trần Thanh Bình	Cần Giờ
167	TH Tam Thôn Hiệp	Đặng Thanh Hóa	Cần Giờ
168	TH Dơi Lầu	Nguyễn Minh Nhựt	Cần Giờ
169	TH Dơi Lầu	Nguyễn Quốc Trinh	Cần Giờ
170	TH Thạnh An	Đỗ Trọng Hóa	Cần Giờ
171	TH Cần Thạnh	Trần Minh Phương	Cần Giờ
172	TH Cần Thạnh	Trương Ngọc Hùng	Cần Giờ
173	TH Bình Khánh	Trần Châu Phong	Cần Giờ
174	TH Bình Khánh	Bùi Minh Trí	Cần Giờ
175	THCS Cần Thạnh	Nguyễn Hoàng Danh Ngôn	Cần Giờ
176	THCS Cần Thạnh	Nguyễn Trọng Tâm	Cần Giờ
177	TH Lý Nhơn	Nguyễn Văn Hùng	Cần Giờ
178	THCS Long Hòa	Nguyễn Văn Vinh	Cần Giờ
179	THCS Long Hòa	Nguyễn Thanh Nhen	Cần Giờ
180	THCS Bình Khánh	Trần Ngọc Hà	Cần Giờ
181	THCS Bình Khánh	Nguyễn Anh Tiếp	Cần Giờ
182	TH An Nghĩa	Văn Công Thảo	Cần Giờ
183	TH An Thới Đông	Phan Thị Kim Ngọc	Cần Giờ
184	TH An Thới Đông	Trương Ngọc Xuân	Cần Giờ
185	THCS Tam Thôn Hiệp	Nguyễn Văn Phong	Cần Giờ
186	THCS Tam Thôn Hiệp	Nguyễn Văn Dũng	Cần Giờ
187	TH Hòa Hiệp	Lê Thanh Phúc	Cần Giờ

188	THCS Lý Nhơn	Trần Minh Đăng	Cần Giờ
189	THCS Lý Nhơn	Dương Hoài Bảo	Cần Giờ
190	TH Bình Phước	Phạm Văn Thụ	Cần Giờ
191	TH.Tân Tiến	Nguyễn Văn Hồng	Củ Chi
192	TH.Tân Tiến	Ngô Tiến Trung	Củ Chi
193	TH.Lê Thị Pha	Lê Văn Khiêm	Củ Chi
194	TH.Nguyễn Văn Lịch	Nguyễn Văn Rinh	Củ Chi
195	TH.Nguyễn Văn Lịch	Liêu Văn Hòa	Củ Chi
196	TH.Liên Minh Công Nông	Nguyễn Minh Quan	Củ Chi
197	TH.Thị Trấn Củ Chi	Lê Thị Mỹ Duyên	Củ Chi
198	TH.Thị Trấn Củ Chi	Nguyễn Thảo Tâm	Củ Chi
199	TH.Thị Trấn Củ Chi 2	Lê Thị Lệ Thu	Củ Chi
200	TH Tân Thành	Hồ Đắc Ân	Củ Chi
201	TH Tân Thành	Huỳnh Văn Hùng	Củ Chi
202	TH Trần Văn Châm	Trần Ngọc Chiến	Củ Chi
203	TH Trần Văn Châm	Nguyễn Văn Tấn	Củ Chi
204	TH Phước Vĩnh An	Trần Thị Mỹ Tiến	Củ Chi
205	TH Phước Hiệp	Nguyễn Văn Tùng	Củ Chi
206	TH Phước Hiệp	Nguyễn Phi Hồ	Củ Chi
207	TH Phước Thạnh	Nguyễn Thành Dũng	Củ Chi
208	TH Phước Thạnh	Nguyễn Văn An	Củ Chi
209	Th An Phước	Nguyễn Thành Biên	Củ Chi
210	TH Thái Mỹ	Hồ Văn Rỗi	Củ Chi
211	TH Thái Mỹ	Huỳnh Văn Tùng	Củ Chi
212	TH Trung Lập Hạ	Trương Văn Dự	Củ Chi
213	TH Trung Lập Hạ	Nguyễn Văn Đăng	Củ Chi
214	TH Lê Văn Thế	Nguyễn Tấn Đạt	Củ Chi
215	TH Lê Văn Thế	Hà Hồng Phúc	Củ Chi
216	TH Trung Lập Thượng	Nguyễn Thanh Tâm	Củ Chi
217	TH An Nhơn Đông	Nguyễn Văn Cường	Củ Chi
218	TH An Phú	Đoàn Văn Thành	Củ Chi
219	TH An Phú	Nguyễn Thị Sắc	Củ Chi
220	TH An Phú 2	Bùi Công Toàn	Củ Chi
221	TH Phú Mỹ Hưng	Phạm Nhật Duy	Củ Chi
222	TH Nhuận Đức 1	Nguyễn Thanh Tôn	Củ Chi
223	TH Nhuận Đức 1	Bùi Quang Lịch	Củ Chi
224	TH Nhuận Đức 2	Nguyễn Văn Tàn	Củ Chi
225	TH Phạm Văn Cội	Nguyễn Quốc Minh	Củ Chi

226	TH Phạm Văn Cội	Văn Quý Bảo Long	Củ Chi
227	TH Phú Hòa Đông 1	Võ Đức Hiền	Củ Chi
228	TH Phú Hòa Đông 1	Nguyễn Văn Tú	Củ Chi
229	TH Phú Hòa Đông 2	Nguyễn Trần Thủy Tiên	Củ Chi
230	TH Tân Thạnh Tây	Nguyễn Văn Hoàng	Củ Chi
231	TH Tân Thạnh Tây	Nguyễn Tấn Đoàn	Củ Chi
232	TH Tân Thạnh Đông 1	Nguyễn Văn Tuấn	Củ Chi
233	TH Tân Thạnh Đông 1	Trần Văn Danh	Củ Chi
234	TH Tân Thạnh Đông 2	Đặng Mộc Thạch	Củ Chi
235	TH Tân Thạnh Đông 2	Nguyễn Thanh Nhã	Củ Chi
236	TH Tân Thạnh Đông 3	Huỳnh Anh Tường	Củ Chi
237	TH Trung An	Đinh Trung Hiếu	Củ Chi
238	TH Trung An	Dư Thị Kim Ngân	Củ Chi
239	TH Hòa Phú	Võ Thanh Hiền	Củ Chi
240	TH Hòa Phú	Phạm Việt Cường	Củ Chi
241	TH Bình Mỹ 1	Trần Sơn Nguyên	Củ Chi
242	TH Bình Mỹ 2	Nguyễn Quang Phúc	Củ Chi
243	THCS Tân Phú Trung	Trần Thanh Phúc	Củ Chi
244	THCS Tân Phú Trung	Cao Hải Nghiêm Duy	Củ Chi
245	THCS Tân Thông Hội	Lê Văn Mân	Củ Chi
246	THCS Tân Thông Hội	Nguyễn Hoài Hận	Củ Chi
247	THCS Tân Tiến	Đoàn Minh Nam	Củ Chi
248	THCS Tân Tiến	Ngô Văn Nam	Củ Chi
249	THCS Thị Trấn Củ Chi	Trần Anh Tuấn	Củ Chi
250	THCS Thị Trấn 2	Huỳnh Huỳnh Phong Lan	Củ Chi
251	THCS Thị Trấn 2	Lê Thanh Phong	Củ Chi
252	THCS Tân An Hội	Nguyễn Thị Hương Trâm	Củ Chi
253	THCS Tân An Hội	Huỳnh Văn Đặng	Củ Chi
254	THCS Phước Vĩnh An	Điêu Hồng Chiến	Củ Chi
255	THCS Phước Vĩnh An	Nguyễn Văn No	Củ Chi
256	THCS Phước Hiệp	Huỳnh Văn Hiếu	Củ Chi
257	THCS Phước Thạnh	Nguyễn Văn Vinh	Củ Chi
258	THCS Phước Thạnh	Đặng Quốc Toàn	Củ Chi
259	THCS Nguyễn Văn Xơ	Đỗ Hữu Cường	Củ Chi
260	THCS Trung Lập Hạ	Nguyễn Hữu Vạn	Củ Chi
261	THCS Trung Lập Hạ	Lê Văn Thành	Củ Chi
262	THCS Trung Lập	Trần Thanh Xuân	Củ Chi
263	THCS Trung Lập	Trần Thanh Phong	Củ Chi

264	THCS An Nhơn Tây	Trương Phước Chung	Củ Chi
265	THCS An Nhơn Tây	Phạm Nguyễn Đại Dương	Củ Chi
266	THCS An Phú	Nguyễn Văn Đến	Củ Chi
267	THCS An Phú	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	Củ Chi
268	THCS Phú Mỹ Hưng	Trần Thanh Tường	Củ Chi
269	THCS Phú Mỹ Hưng	Nguyễn Thanh Bình	Củ Chi
270	THCS Nhuận Đức	Nguyễn Quốc Phong	Củ Chi
271	THCS Nhuận Đức	Nguyễn Thanh Quốc	Củ Chi
272	THCS Phạm Văn Cội	Hà Hữu Dũng	Củ Chi
273	THCS Phạm Văn Cội	Trần Văn Hùng	Củ Chi
274	THCS Phú Hòa Đông	Hồ Hữu Hiệp	Củ Chi
275	THCS Phú Hòa Đông	Nguyễn Bảo Thiện	Củ Chi
276	THCS Tân Thạnh Tây	Lâm Minh Tân	Củ Chi
277	THCS Tân Thạnh Tây	Trần Minh Cường	Củ Chi
278	THCS Tân Thạnh Đông	Nguyễn Minh Tân	Củ Chi
279	THCS Tân Thạnh Đông	Phạm Nguyễn Đại Dương	Củ Chi
280	THCS Trung An	Nguyễn Đức Trung	Củ Chi
281	THCS Trung An	Hồ Vi	Củ Chi
282	THCS Hòa Phú	Nguyễn Thanh Hải	Củ Chi
283	THCS Hòa Phú	Cao Hồng Lâm	Củ Chi
284	THCS Bình Hòa	Nguyễn Văn Cừ	Củ Chi
285	THCS Bình Hòa	Lê Thị Lương	Củ Chi
286	TH-THCS Tân Trung	Võ Văn Hải	Củ Chi
287	TH Nguyễn Thị Nuôi	Đỗ Minh Khoa	Hóc Môn
288	TH Nguyễn Thị Nuôi	Đỗ Tuấn Anh	Hóc Môn
289	TH Nguyễn Thị Nuôi	Nguyễn Duy Khánh	Hóc Môn
290	ĐẶNG CÔNG BÌNH	Lê Hoàng Sơn	Hóc Môn
291	ĐẶNG CÔNG BÌNH	Nguyễn Đình Minh Tân	Hóc Môn
292	ĐẶNG CÔNG BÌNH	Lê Phương Nam	Hóc Môn
293	Tiểu học Mỹ Huệ	Lê Bá Triệu	Hóc Môn
294	Tiểu học Mỹ Huệ	Nguyễn Thị Thùy Giang	Hóc Môn
295	Tiểu học Thới Tam	Nguyễn Hoàng Phương	Hóc Môn
296	THCS Đông Thạnh	Trần Phong Phú	Hóc Môn
297	THCS Đông Thạnh	Trần Quang Sơn	Hóc Môn
298	THCS Lý Chính Thắng 1	Nguyễn Ngọc Dũng	Hóc Môn
299	THCS Lý Chính Thắng 1	Hoàng Thanh Tú	Hóc Môn
300	THCS Nguyễn Hồng Đào	Nguyễn Trần Trọng Khang	Hóc Môn
301	THCS Nguyễn Hồng Đào	Văn Công Thanh Bộ	Hóc Môn

302	THCS Trung Mỹ Tây 1	Triệu Quang Phục	Học Môn
303	THCS Trung Mỹ Tây 1	Mai Quang Tèo	Học Môn
304	THCS Thị Trấn	Vũ Thiện Hảo	Học Môn
305	THCS Xuân Thới Thượng	Nguyễn Mạnh Hùng	Học Môn
306	THCS Xuân Thới Thượng	Trần Thị Thanh Thiện	Học Môn
307	THCS Nguyễn An Khương	Phạm Phú Hào	Học Môn
308	THCS Nguyễn An Khương	Trần Ngọc Duy	Học Môn
309	THCS Tô Ký	Nguyễn Trọng Hậu	Học Môn
310	THCS Tô Ký	Huỳnh Thanh Tâm	Học Môn
311	THCS Đỗ Văn dầy	Hà Văn Ngàn	Học Môn
312	THCS Đỗ Văn dầy	Võ Thành Nhân	Học Môn
313	THCS Tân Xuân	Huỳnh Thanh Long	Học Môn
314	THCS Tân Xuân	Nguyễn Lưu Chiến	Học Môn
315	THCS Phan Công Hớn	Lưu Anh Vũ	Học Môn
316	THCS Phan Công Hớn	Nguyễn Phan Thụ	Học Môn
317	THCS Tam Đông 1	Nguyễn Văn Cường	Học Môn
318	THCS Tam Đông 1	Bùi Thị Cửa	Học Môn
319	THCS Đặng Công Bình	Nguyễn Đình Minh Tân	Học Môn
320	THCS Đặng Công Bình	Lê Phương Nam	Học Môn
321	TH Tây Bắc Lân	Nguyễn Như Đứng	Học Môn
322	TH Tây Bắc Lân	Hồ Thị Hồng Hạnh	Học Môn
323	TH Cầu Xáng	Đỗ Ngọc Quan	Học Môn
324	TH Cầu Xáng	Nguyễn Khánh Linh	Học Môn
325	Tiểu học Nhị Tân	Nguyễn Tấn Tới	Học Môn
326	Tiểu học Nhị Tân	Nguyễn Á Châu	Học Môn
327	Tiểu học Mỹ Huệ	Lê Bá Triệu	Học Môn
328	Tiểu học Mỹ Huệ	Nguyễn Thị Thùy Giang	Học Môn
329	TH Hoàng Hoa Thám	Đỗ Thị Thanh Hằng	Học Môn
330	TH Hoàng Hoa Thám	Đoàn Văn Tình	Học Môn
331	TH Mỹ Hòa	Nguyễn Đình An	Học Môn
332	TH Mỹ Hòa	Phạm Lê Đăng Kiệt	Học Môn
333	TH Tân Hiệp	Đỗ Thanh Nhựt	Học Môn
334	TH Nguyễn Thị Nuôi	Đỗ Tuấn Anh	Học Môn
335	TH Nguyễn Thị Nuôi	Nguyễn Duy Khánh	Học Môn
336	TH Tam Đông 2	Nguyễn Hoàng Lâm Vũ	Học Môn
337	TH Tam Đông 2	Nguyễn Anh Trí	Học Môn
338	TH Nhị Xuân	Phạm Ngọc Trường	Học Môn
339	TH Nhị Xuân	Nguyễn Thụy Thu Thủy	Học Môn

340	TH Ngã Ba Giồng	Đinh Văn Tuấn	Học Môn
341	TH Ngã Ba Giồng	Đỗ Ngọc Quảng	Học Môn
342	Thới Tam	Nguyễn Hoàng Phương	Học Môn
343	Nguyễn An Ninh	Nguyễn Minh Hiếu	Học Môn
344	Nguyễn An Ninh	Tạ Thùy Linh	Học Môn
345	TH Thới Thạnh	Nguyễn Ngọc Thạch	Học Môn
346	TH Thới Thạnh	Nguyễn Trung Quý	Học Môn
347	TH Dương Công Khi	Hồ Mai Cẩm Tú	Học Môn
348	TH Dương Công Khi	Nguyễn Thị Cẩm	Học Môn
349	TH Lý Chính Thắng 2	Nguyễn Minh Trí	Học Môn
350	TH Lý Chính Thắng 2	Trần Thị Kim Chi	Học Môn
351	TH Tân Xuân	Võ Thanh Tâm	Học Môn
352	TH Tân Xuân	Lê Nguyễn Thị Sinh Hương	Học Môn
353	TH Trương Văn Ngải	Nguyễn Văn Phụng	Học Môn
354	TH Trương Văn Ngải	Nguyễn Minh Hiến	Học Môn
355	TH Xuân Thới Thượng	Bùi Lan Phương	Học Môn
356	TH Xuân Thới Thượng	Võ Văn Luân	Học Môn
357	TH Tam Đông	Nguyễn Anh Tuấn	Học Môn
358	TH Tam Đông	Lê Minh Tâm	Học Môn
359	TH Trần Văn Mười	Lê Văn Thành	Học Môn
360	TH Trần Văn Mười	Nguyễn Thái Hoàng Minh	Học Môn
361	TH Ấp Đình	Bùi Minh Tuấn	Học Môn
362	TH Ấp Đình	Vương Tấn Mạnh	Học Môn
363	TH Trần Văn Danh	Lê Văn Hiệp	Học Môn
364	TH Trần Văn Danh	Phạm Thị Lệ	Học Môn
365	TH Bùi Văn Ngự	Huỳnh Thanh Hùng	Học Môn
366	TH Bùi Văn Ngự	Trần Vũ Qui	Học Môn
367	TH Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Võ Thị Phương Thảo	Học Môn
368	TH Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Đặng Vũ Bảo Thanh	Học Môn
369	TH Võ Văn Thặng	Lê Phước An	Học Môn
370	TH Võ Văn Thặng	Hà Tấn Phát	Học Môn
371	TH Lê Lợi	Nguyễn Xuân Thanh	Nhà Bè
372	THCS ,THPT NGÔI SAO	Phan Thành Trung	Nhà Bè
373	TH DƯƠNG VĂN LỊCH	Lê Vĩnh Phúc	Nhà Bè
374	TH DƯƠNG VĂN LỊCH	Thạch Văn Sang	Nhà Bè
375	THCS Lê Văn Hưu	Nguyễn Hữu Thiện	Nhà Bè
376	THCS Lê Văn Hưu	Nguyễn Minh Cường	Nhà Bè
377	THCS Lê Văn Hưu	Lê Trung Nguyên	Nhà Bè

378	THCS Phước Lộc	Võ Chí Công	Nhà Bè
379	THCS Hiệp Phước	Lê Văn Tươi	Nhà Bè
380	THCS Hai Bà Trưng	Phan Hữu Lợi	Nhà Bè
381	THCS Hai Bà Trưng	Nguyễn Thị Chân Lý	Nhà Bè
382	THCS Nguyễn Văn Quý	Huỳnh Trần Khánh Long	Nhà Bè
383	THCS Nguyễn Văn Quý	Nguyễn Tấn Phong	Nhà Bè
384	THCS Nguyễn Văn Quý	Trần Tiến Lương	Nhà Bè
385	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Đặng Minh Triết	Nhà Bè
386	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Lê Hồng Linh	Nhà Bè
387	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Phạm Quốc Bảo	Nhà Bè
388	THCS Lê Thành Công	Nguyễn Quốc Thịnh	Nhà Bè
389	THCS Lê Thành Công	Nguyễn Văn Hồng Vinh	Nhà Bè
390	THCS Nguyễn Thị Hương	Võ Minh Tý	Nhà Bè
391	THCS Nguyễn Thị Hương	Nguyễn Đình Quang	Nhà Bè
392	Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân	Lê Quốc Kha	Nhà Bè
393	Tiểu học Lâm Văn Bền	Nguyễn Hồng Linh	Nhà Bè
394	Tiểu học Nguyễn Việt Hồng	Lê Phúc Long	Nhà Bè
395	Tiểu học Nguyễn Trục	Nguyễn Minh Vương	Nhà Bè
396	Tiểu học Nguyễn Trục	Nguyễn Văn Vũ	Nhà Bè
397	Tiểu học Nguyễn Bình	Trương Văn Huy	Nhà Bè
398	Tiểu học Nguyễn Bình	Nguyễn Phước Vinh	Nhà Bè
399	Tiểu học Trang Tấn Khương	Mã Anh Hào	Nhà Bè
400	Tiểu học Trang Tấn Khương	Huỳnh Thanh Lâm	Nhà Bè
401	Tiểu học Dương Văn Lịch	Lê Vĩnh Phúc	Nhà Bè
402	Tiểu học Dương Văn Lịch	Thạch Văn Sang	Nhà Bè
403	Tiểu học Nguyễn Văn Tạo	Trịnh Văn Dũng	Nhà Bè
404	Tiểu học Nguyễn Văn Tạo	Nguyễn Minh Nhất	Nhà Bè
405	Tiểu học Lê Lợi	Nguyễn Xuân Thanh	Nhà Bè
406	Tiểu học Lê Văn Lương	Nguyễn Thị Khuyên	Nhà Bè
407	Tiểu học Lê Văn Lương	Trần Thị Vui	Nhà Bè
408	Tiểu học Tạ Uyên	Trần Thị Kim Quyên	Nhà Bè
409	Tiểu học Tạ Uyên	Dương Hoàng Tấn	Nhà Bè
410	Tiểu học Lê Quang Định	Nguyễn Chí Hải	Nhà Bè
411	Tiểu học Lê Quang Định	Nguyễn Bình Quốc Chánh	Nhà Bè
412	Tiểu học Bùi Văn Ba	Phan Thanh Liêm	Nhà Bè
413	Tiểu học Bùi Văn Ba	Huỳnh Trung Thảo	Nhà Bè
414	Tiểu học Bùi Thanh Khiết	Nguyễn Hiền Minh Việt	Nhà Bè
415	Tiểu học Bùi Thanh Khiết	Hoàng Trọng Hải	Nhà Bè

416	THCS Trần Huy Liệu	Bùi Văn Minh Phương	Phú Nhuận
417	THCS Đào Duy Anh	Kiều Việt Hưng	Phú Nhuận
418	THCS Đào Duy Anh	Hồ Minh Nhật	Phú Nhuận
419	THCS Cầu Kiệu	Lâm Quang Sáng	Phú Nhuận
420	THCS Cầu Kiệu	Ng Ngọc Minh Thùy	Phú Nhuận
421	ĐỒNG KHỞI	Vũ Văn Trung	Quận 1
422	ĐỒNG KHỞI	Huỳnh Châu Thanh Tân	Quận 1
423	Tiểu học Nguyễn Huệ	Nguyễn Thị Bạch Huệ	Quận 1
424	Tiểu học Nguyễn Huệ	Lê Thị Thùy Trâm	Quận 1
425	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Nguyễn Huỳnh Nga	Quận 1
426	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Trần Trung Thành	Quận 1
427	THCS MINH ĐỨC	Danh Nhật Quang	Quận 1
428	THCS MINH ĐỨC	Trần Minh Trí	Quận 1
429	Tiểu học Chương Dương	Thạch Hùng	Quận 1
430	Tiểu học Chương Dương	Nguyễn Thị Ánh	Quận 1
431	Tiểu học Đuốc Sống	Giang Quốc Khánh	Quận 1
432	Tiểu học Đuốc Sống	Phan Thị Vàng Anh	Quận 1
433	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Trần Vũ Ái Quốc	Quận 1
434	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Trần Thị Thu Thảo	Quận 1
435	Tiểu học Hòa Bình	Long Phù Hải	Quận 1
436	Tiểu học Hòa Bình	Nguyễn Trung Hậu	Quận 1
437	Tiểu học Khai Minh	Lê Hoàng Hùng	Quận 1
438	Tiểu học Khai Minh	Nguyễn Tiến Dũng	Quận 1
439	Tiểu học Khai Minh	Trần Thế Nguyên	Quận 1
440	Tiểu học Khai Minh	Đỗ Như Lương	Quận 1
441	Tiểu học Khai Minh	Bé Hoàng Quốc Thuận	Quận 1
442	Tiểu học Lê Ngọc Hân	Nguyễn Kim Điền	Quận 1
443	Tiểu học Lê Ngọc Hân	Nguyễn Thị Linh	Quận 1
444	Tiểu học Lương Thế Vinh	Nguyễn Trường Sơn	Quận 1
445	Tiểu học Lương Thế Vinh	Huỳnh Vĩnh Thuyền	Quận 1
446	Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Công Hiến	Quận 1
447	Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm	Trương Thụy Xuân Duyên	Quận 1
448	Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm	Lý Nguyên Khôi	Quận 1
449	Tiểu học Nguyễn Huệ	Nguyễn Thị Bạch Huệ	Quận 1
450	Tiểu học Nguyễn Huệ	Lê Thị Thùy Trâm	Quận 1
451	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Nguyễn Hoàng Phương	Quận 1
452	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Lê Mộng Truyền	Quận 1
453	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Nguyễn Văn Can	Quận 1

454	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Trần Thái Điền	Quận 1
455	Tiểu học Phan Văn Trị	Nguyễn Văn Chinh	Quận 1
456	Tiểu học Phan Văn Trị	Phan Quốc Việt	Quận 1
457	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Nguyễn Huỳnh Nga	Quận 1
458	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Trần Trung Thành	Quận 1
459	Tiểu học Trần Khánh Dư	Nguyễn Đình Sang	Quận 1
460	Tiểu học Trần Khánh Dư	Nhan Thanh Tùng	Quận 1
461	Tiểu học Trần Quang Khải	Trần Xuân Lộc	Quận 1
462	Tiểu học Quốc tế Á Châu	Lê Thanh Vũ	Quận 1
463	Tiểu học Quốc tế Á Châu	Đặng Nam Phong	Quận 1
464	THCS Đồng Khởi	Vũ Văn Trung	Quận 1
465	THCS Đồng Khởi	Huỳnh Châu Thanh Tân	Quận 1
466	THCS Đức Trí	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	Quận 1
467	THCS Đức Trí	Dương Ngọc Thành	Quận 1
468	THCS Huỳnh Khương Ninh	Lê Vũ Đăng Trình	Quận 1
469	THCS Huỳnh Khương Ninh	Nguyễn Khắc Nhựt	Quận 1
470	THCS Minh Đức	Danh Nhật Quang	Quận 1
471	THCS Nguyễn Du	Nguyễn Văn Cho	Quận 1
472	THCS Văn Lang	Nguyễn Xuân Hậu	Quận 1
473	THCS Văn Lang	Lê Trọng Nhon	Quận 1
474	THCS Võ Trường Toản	Nguyễn Minh Chương	Quận 1
475	THCS Võ Trường Toản	Hồ Hải Bình	Quận 1
476	Chu Văn An	Trần Quốc Phong	Quận 1
477	THCS Trần Văn Ôn	Trần Duy Khánh	Quận 1
478	THCS Trần Văn Ôn	Trần Nguyễn Trung Nghĩa	Quận 1
479	THCS Chu Văn An	Trần Quốc Phong	Quận 1
480	Tiểu học Hồ Thị Kỷ	Dương Trần Anh Dũng	Quận 10
481	Tiểu học Hồ Thị Kỷ	Đinh Minh Tuấn	Quận 10
482	Tiểu học Trương Định	Nguyễn Thị Hồng Linh	Quận 10
483	Tiểu học Trương Định	Lê Phước Đức	Quận 10
484	Tiểu học Trần Nhân Tôn	Lê Phạm Minh Nhựt	Quận 10
485	Tiểu học Trần Quang Cơ	Lê Hồng Hưng	Quận 10
486	Tiểu học Trần Quang Cơ	Phạm Ngọc Đan	Quận 10
487	Tiểu học Nguyễn Chí Thanh	Lê Xuân Nguyên Thừa	Quận 10
488	Tiểu học Nguyễn Chí Thanh	Nguyễn Thu Trinh	Quận 10
489	Tiểu học Dương Minh Châu	Tô Minh Đời Mới	Quận 10
490	Tiểu học Dương Minh Châu	Cao Minh Quang	Quận 10
491	Tiểu học Trần Văn Kiêu	Nguyễn Quốc Thống	Quận 10

492	Tiểu học Trần Văn Kiểu	Đào Khắc Duy	Quận 10
493	Tiểu học Nhật Tảo	Nguyễn Phát Lộc	Quận 10
494	Tiểu học Điện Biên	Nguyễn Thị Hải Châu	Quận 10
495	Tiểu học Triệu Thị Trinh	Trương Văn Khánh	Quận 10
496	Tiểu học Triệu Thị Trinh	Lư Nguyễn Phúc Thuận	Quận 10
497	Tiểu học Thiên Hộ Dương	Từ Huy Phong	Quận 10
498	Tiểu học Thiên Hộ Dương	Vũ Minh Phú	Quận 10
499	Tiểu học Hoàng Diệu	Lê Văn Ngọc	Quận 10
500	Tiểu học Lê Thị Riêng	Hàng Huỳnh Anh Thiện	Quận 10
501	Tiểu học Lê Thị Riêng	Đỗ Đức Huynh	Quận 10
502	Tiểu học Lê Đình Chinh	Trần Thu Nhi	Quận 10
503	Tiểu học Lê Đình Chinh	Phạm Công Hiệp	Quận 10
504	Tiểu học Võ Trường Toản	Nguyễn Trường Vinh	Quận 10
505	Tiểu học Võ Trường Toản	Nguyễn Hữu Hiếu	Quận 10
506	Tiểu học Bắc Hải	Vũ Tuấn Vinh	Quận 10
507	Tiểu học Bắc Hải	Nguyễn Thị Cúc	Quận 10
508	Tô Hiến Thành	Phạm Thăng Long	Quận 10
509	Quốc tế Á Châu	Trần Huỳnh Út	Quận 10
510	THCS Trần Phú	Nguyễn Kỳ Ngọc Trang	Quận 10
511	THCS Trần Phú	Lê Cao Vũ Long	Quận 10
512	THCS Nguyễn Tri Phương	Long Gia Khánh	Quận 10
513	THCS Nguyễn Tri Phương	Kha Nguyễn Thanh Bình	Quận 10
514	THCS Cách Mạng Tháng Tám	Ong Xuân Đức	Quận 10
515	THCS Cách Mạng Tháng Tám	Lê Minh Hợp	Quận 10
516	THCS Nguyễn Văn Tố	Thanh Thuộc	Quận 10
517	THCS Nguyễn Văn Tố	Ngô Văn Vũ	Quận 10
518	THCS Hoàng Văn Thụ	Nguyễn Thế Phong	Quận 10
519	THCS Hoàng Văn Thụ	Đoàn Công Hải	Quận 10
520	THCS Lạc Hồng	Võ Quốc Thanh	Quận 10
521	THCS Lạc Hồng	Đỗ Ngọc Tuấn	Quận 10
522	TH Hưng Việt	Nguyễn Bảo Lợi	Quận 11
523	TH Nguyễn Thi	Châu Minh Vương	Quận 11
524	TH Phùng Hưng	Nguyễn Trần Biên	Quận 11
525	TH Phùng Hưng	Hứa Thanh Hưng	Quận 11
526	TH Phạm Văn Hai	Nguyễn Ngọc Hiền	Quận 11
527	TH Phạm Văn Hai	Trương Minh Phúc	Quận 11
528	TH Hoà Bình	Trần Thị Quang Lệ	Quận 11
529	TH Trần Văn Ôn	Huỳnh Tấn Đạt	Quận 11

530	TH Trần Văn Ôn	Chế Văn Trinh	Quận 11
531	TH Âu Cơ	Phạm Xuân Việt	Quận 11
532	TH Đề Thám	Bùi Thị Kim Tuyền	Quận 11
533	TH Lạc Long Quân	Ứng Quốc Tài	Quận 11
534	TH Lạc Long Quân	Phạm Long Ngãi	Quận 11
535	TH Hàn Hải Nguyên	Nguyễn Tam Nguyên	Quận 11
536	TH Hàn Hải Nguyên	Lê Hữu Đồng	Quận 11
537	TH Nguyễn Bá Ngọc	Sơn Thị Ngọc Lâm	Quận 11
538	TH Thái Phiên	Trần Quang Vinh	Quận 11
539	TH Quyết Thắng	Lê Văn Hoàng	Quận 11
540	TH Phú Thọ	Trương Thị Quyên Nhã	Quận 11
541	TH Phú Thọ	Huỳnh Thị Thúy Phi	Quận 11
542	TH Đại Thành	Nguyễn Thanh Nhung	Quận 11
543	TH Trung Trắc	Nguyễn Thị Mỹ Phụng	Quận 11
544	TH Trung Trắc	Lê Tuyết Bình	Quận 11
545	TH Lê Đình Chinh	Nguyễn Văn Hùng	Quận 11
546	TH Lê Đình Chinh	Nguyễn Văn Lâm	Quận 11
547	THCS Lê Anh Xuân	Trần Duy Tú	Quận 11
548	THCS Lê Anh Xuân	Triệu Quảng Hùng	Quận 11
549	THCS Lê Anh Xuân	Đinh Đức Thái	Quận 11
550	THCS Nguyễn Văn Phú	Đinh Thị Linh	Quận 11
551	THCS Nguyễn Văn Phú	Đỗ Minh Phụng	Quận 11
552	THCS Lê Quý Đôn	Phạm Phúc Hậu	Quận 11
553	THCS Lê Quý Đôn	Nguyễn Văn Trí	Quận 11
554	THCS Nguyễn Huệ	Nguyễn Minh Thư	Quận 11
555	THCS Nguyễn Huệ	Lương Tùng Nguyên	Quận 11
556	THCS Nguyễn Minh Hoàng	Lương Thị Hồng Xuyên	Quận 11
557	THCS Nguyễn Minh Hoàng	Khấu Đức Vinh	Quận 11
558	THCS Chu Văn An	Nguyễn Quốc Bảo	Quận 11
559	THCS Chu Văn An	Hồ Thanh Trí	Quận 11
560	THCS Phú Thọ	Huỳnh Trà Giang	Quận 11
561	THCS Phú Thọ	Hồ Thành Nhân	Quận 11
562	THCS Lữ Gia	Ngô Trọng Bằng	Quận 11
563	THCS Lữ Gia	Nguyễn Trọng Hiếu	Quận 11
564	THCS Hậu Giang	Trần Quốc Thành	Quận 11
565	THCS Hậu Giang	Trần Văn Luân	Quận 11
566	Hà Huy Giáp	Tô Cường Anh	Quận 12
567	Hà Huy Giáp	Phạm Thị Lan	Quận 12

568	TiH Hồ Văn Thanh	Lê Quang Chung	Quận 12
569	TH Kim Đồng	Nguyễn Văn Hùng	Quận 12
570	TH Kim Đồng	Nguyễn Duy Quang	Quận 12
571	Lý Tự Trọng	Nguyễn Văn Vững	Quận 12
572	Lý Tự Trọng	Nguyễn Cảnh Tuấn Thanh	Quận 12
573	LÊ VĂN THỌ	Trương Minh Chiến	Quận 12
574	LÊ VĂN THỌ	Nguyễn Bắc	Quận 12
575	TH Nguyễn Khuyến	Trần Anh Vũ	Quận 12
576	TH Nguyễn Khuyến	Nguyễn Văn Phục	Quận 12
577	TH NGUYỄN TRÃI	Lê Văn Sửu	Quận 12
578	TH NGUYỄN TRÃI	Cao Thị Thiệu	Quận 12
579	TH Nguyễn Thái Bình	Đỗ Anh Tuấn	Quận 12
580	TH Nguyễn Thái Bình	Trần Văn Mạnh	Quận 12
581	Thuận Kiều	Hoàng Văn Kiên	Quận 12
582	Thuận Kiều	Lê Ngọc Huy	Quận 12
583	Trần Quang Cơ	Đinh Công Dũng	Quận 12
584	Trần Quang Cơ	Nguyễn Bảo Quốc	Quận 12
585	TH Võ Văn Tần	Đặng Thiện Ai	Quận 12
586	TH Võ Văn Tần	Nguyễn Văn Toàn	Quận 12
587	THCS HÀ HUY TẬP	Quách Thái Toàn	Quận 12
588	THCS HÀ HUY TẬP	Lê Văn Tâm	Quận 12
589	THCS LƯƠNG THẾ VINH	Trần Văn Thủ	Quận 12
590	THCS LƯƠNG THẾ VINH	Nguyễn Tuấn Khanh	Quận 12
591	THCS Nguyễn An Ninh	Bùi Hữu Lợi	Quận 12
592	THCS Nguyễn An Ninh	Nguyễn Văn Hoàng	Quận 12
593	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Lê Thái Anh	Quận 12
594	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Phạm Thành Thái	Quận 12
595	THCS NGUYỄN HIỀN	Lê Xuân Tuấn	Quận 12
596	THCS NGUYỄN HIỀN	Đỗ Văn Tiền	Quận 12
597	THCS Nguyễn Trung Trực	Đào Tuấn Anh	Quận 12
598	THCS Nguyễn Trung Trực	Nguyễn Hữu Thành	Quận 12
599	THCS PHAN BỘI CHÂU	Phạm Hùng Tương	Quận 12
600	THCS PHAN BỘI CHÂU	Nguyễn Văn Hoạch	Quận 12
601	TRẦN QUANG KHẢI	Nguyễn Thị Huệ	Quận 12
602	TRẦN QUANG KHẢI	Đặng Thành Phước	Quận 12
603	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Lưu Thanh Phong	Quận 12
604	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Trần Thị Nhung	Quận 12
605	TH-THCS-THPT Tuệ Đức	Dương Anh Tuấn	Quận 12

606	TH-THCS-THPT Tuệ Đức	Nguyễn Hoàng Ninh	Quận 12
607	TH Trần Văn Ôn	Mai Thế Hùng	Quận 12
608	TH Trần Văn Ôn	Lê Văn Hữu	Quận 12
609	TH Trần Văn Ôn	Võ Thị Ngọc Giàu	Quận 12
610	TH Nguyễn Văn Thệ	Đoàn Văn Tuấn	Quận 12
611	An Bình	Nguyễn Bá Tước	Quận 2
612	Lương Thế Vinh	Võ Hà Thành Nhân	Quận 2
613	Lương Thế Vinh	Vũ Xuân Quyền	Quận 2
614	An Phú	Phan Bá Tư	Quận 2
615	An Phú	Đặng Tấn Anh	Quận 2
616	Nguyễn Hiền	Phan Ngọc Ân	Quận 2
617	Nguyễn Hiền	Phan Xuân Long	Quận 2
618	Huỳnh Văn Ngời	Hoàng Công Phương	Quận 2
619	Huỳnh Văn Ngời	Lương Tấn Tài	Quận 2
620	Nguyễn Văn Trỗi	Trần Hoàng	Quận 2
621	Nguyễn Văn Trỗi	Trương Huỳnh Linh Giang	Quận 2
622	Giồng Ông Tố	Lê Minh Kha	Quận 2
623	Giồng Ông Tố	Quách Công Thành	Quận 2
624	An Khánh	Nguyễn Văn Thái	Quận 2
625	An Khánh	Nguyễn Văn Tú	Quận 2
626	Bình Trưng Đông	Hồ Trung Nguyên	Quận 2
627	TiH -THCS Tuệ Đức	Đặng Duy Thoại	Quận 2
628	TiH -THCS Tuệ Đức	Hoàng Thị Thanh Hương	Quận 2
629	Thạnh Mỹ Lợi	Huỳnh Thị Kim Xoàn	Quận 2
630	Thạnh Mỹ Lợi	Hoàng Hải Đăng	Quận 2
631	Nguyễn Thị Định	Nguyễn Tinh Tú	Quận 2
632	Nguyễn Thị Định	Hoàng Mạnh Tráng	Quận 2
633	Lương Định Của	Vũ Mạnh Khải	Quận 2
634	Lương Định Của	Nguyễn Ngô Triều Nhật	Quận 2
635	Cát Lái	Cao Quốc Minh	Quận 2
636	Cát Lái	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	Quận 2
637	Thạnh Mỹ Lợi	Trần Phạm Thanh Tùng	Quận 2
638	Thạnh Mỹ Lợi	Đoàn Minh	Quận 2
639	Bình An	Vương Nguyễn Triều Bảo	Quận 2
640	Giồng Ông Tố	Nguyễn Thành Luận	Quận 2
641	Trần Quốc Toản	Nguyễn Trần Thiện Phú	Quận 2
642	Trần Quốc Toản	Đỗ Thị Lan Anh	Quận 2
643	Nguyễn Văn Trỗi	Trần Anh Đức	Quận 2

644	Tiểu học Phan Đình Phùng	Nguyễn Minh Tâm	Quận 3
645	Tiểu học Phan Đình Phùng	Đinh Nguyễn Thành Nhân	Quận 3
646	THCS Kiến Thiết	Nguyễn Hiền Phúc	Quận 3
647	THCS Kiến Thiết	Nguyễn Hữu Tài	Quận 3
648	TH Nguyễn Thanh Tuyền	Nguyễn Tấn Phước	Quận 3
649	TH Nguyễn Thiện Thuật	Trần Thái Hùng	Quận 3
650	Tiểu học Trương Quyền	Lâm Bảo Nguyên	Quận 3
651	THCS Lê Lợi	Nguyễn Vũ Hiền	Quận 3
652	TH Trần Quang Diệu	Trần Trọng Pháp	Quận 3
653	THCS Bạch Đằng	Bùi Văn Nghệ	Quận 3
654	THCS Bạch Đằng	Đặng Hùng Dũng	Quận 3
655	THCS-Kiến Thiết	Nguyễn Hiền Phúc	Quận 3
656	THCS-Kiến Thiết	Nguyễn Hữu Tài	Quận 3
657	THCS Lê Lợi	Nguyễn Vũ Hiền	Quận 3
658	THCS Bạch Đằng	Bùi Văn Nghệ	Quận 3
659	THCS Bạch Đằng	Đặng Hùng Dũng	Quận 3
660	THCS HAI BÀ TRƯNG	Trần Thái Bình	Quận 3
661	THCS HAI BÀ TRƯNG	Trần Hồng Ngọc	Quận 3
662	THCS BÀN CỜ	Nguyễn Mạnh Hùng	Quận 3
663	THCS BÀN CỜ	Dương Quốc Cường	Quận 3
664	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	Trần Ngọc Lâm	Quận 3
665	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	Trần Thanh Tâm	Quận 3
666	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền	Nguyễn Tấn Phước	Quận 3
667	Tiểu học Nguyễn Thiện Thuật	Trần Thái Hùng	Quận 3
668	Tiểu học Trương Quyền	Lâm Bảo Nguyên	Quận 3
669	Tiểu học Trần Quang Diệu	Trần Trọng Pháp	Quận 3
670	TH - THCS ÚC CHÂU	Lê Hồng Phi	Quận 3
671	Tiểu học Kỳ Đồng	Nguyễn Thanh Nam	Quận 3
672	Tiểu học Kỳ Đồng	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	Quận 3
673	Tiểu học Lương Định Của	Phạm Nghĩa	Quận 3
674	Tiểu học Lương Định Của	Ngô Hoàng Thanh	Quận 3
675	Tiểu học Mê Linh	Phan Thị Thu Diễm	Quận 3
676	Tiểu học Nguyễn Sơn Hà	Nguyễn Văn Đức	Quận 3
677	THCS Tăng Bạt Hổ A	Võ Đình Bảo	Quận 4
678	THCS Tăng Bạt Hổ A	Huỳnh Hữu Trình	Quận 4
679	THCS-THPT Tân Phú	Võ Quốc Văn	Quận 4
680	THPT TÂN THÔNG HỘI	Nguyễn Minh Thắng	Quận 4
681	THPT TÂN THÔNG HỘI	Nguyễn Thanh Liêm	Quận 4

682	THPT Quang Trung	Lê Thượng Tú	Quận 4
683	TiH Nguyễn Trường Tộ	Hứa Văn Trị	Quận 4
684	TiH Nguyễn Trường Tộ	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Quận 4
685	TiH Vĩnh Hội	Ninh Thị Thảo	Quận 4
686	TiH Vĩnh Hội	Phạm Văn Thơm	Quận 4
687	TiH Lý Nhơn	Võ Cẩm Hương	Quận 4
688	TiH Nguyễn Huệ 3	Nguyễn Thị Phương Thảo	Quận 4
689	TiH Nguyễn Văn Trỗi	Nguyễn Thị Thu Hương	Quận 4
690	TiH Nguyễn Văn Trỗi	Trần Vũ Anh	Quận 4
691	TiH Đồng Đa	Nguyễn Nhật Minh	Quận 4
692	TiH Nguyễn Thái Bình	Nguyễn Thị Hồng Nhi	Quận 4
693	TiH Nguyễn Huệ 1	Hoàng Văn Hiến	Quận 4
694	TiH Bạch Đằng	Trần Đức Dũng	Quận 4
695	TiH Nguyễn Trường Tộ	Hứa Văn Trị	Quận 4
696	TiH Xóm Chiếu	Lê Minh Huân	Quận 4
697	TiH Đoàn Thị Diễm	Phạm Thị Hoàng Oanh	Quận 4
698	TiH Tăng Bạt Hổ B	Danh Mạnh	Quận 4
699	TiH Bến Cánh	Đoàn Phước Lộc	Quận 4
700	THCS Nguyễn Huệ	Nguyễn Hải Vân	Quận 4
701	THCS Nguyễn Huệ	Đặng Hải Thọ	Quận 4
702	THCS Tăng Bạt Hổ A	Võ Đình Bảo	Quận 4
703	THCS Tăng Bạt Hổ A	Trần Thị Ngọc Bích	Quận 4
704	THCS Khánh Hội A	Nguyễn Văn Thành Danh	Quận 4
705	THCS Khánh Hội A	Trần Hữu Lộc	Quận 4
706	THCS Chi Lăng	Trần Văn Nhân	Quận 4
707	THCS Chi Lăng	Đinh Việt Dũng	Quận 4
708	THCS Vân Đồn	Trần Thị Ngọc Dung	Quận 4
709	THCS Vân Đồn	Cao Ngọc Minh Tuyền	Quận 4
710	THCS Quang Trung	Trịnh Đình Giang	Quận 4
711	THCS Quang Trung	Võ Tấn Dũng	Quận 4
712	THCS Kim Đồng	Nguyễn Ngọc Trung	Quận 5
713	THCS Mạch Kiếm Hùng	Trần Lĩnh	Quận 5
714	THCS Mạch Kiếm Hùng	Lưu Huỳnh Phú	Quận 5
715	THCS HỒNG BÀNG	Đỗ Thị Xuyên	Quận 5
716	THCS HỒNG BÀNG	Lê Thanh Hùng	Quận 5
717	THCS Trần Bội Cơ	Hồ Minh Phương	Quận 5
718	THCS Trần Bội Cơ	Vũ Nhật Hạ	Quận 5
719	THCS Lý Phong	Trần Ngọc Nam	Quận 5

720	THCS Lý Phong	Lê Thiện Trí	Quận 5
721	THCS Văn Lang	Phan Thị Hồng Diệp	Quận 5
722	TH Lê Đình Chinh	Lê Trọng Nghĩa	Quận 5
723	TH Lê Đình Chinh	Nguyễn Quốc Lưu	Quận 5
724	TH Trần Bình Trọng	Nguyễn Hữu Huân	Quận 5
725	TH Trần Bình Trọng	Phạm Quốc Thắng	Quận 5
726	TH Phạm Hồng Thái	Trần Quang Cao Sơn	Quận 5
727	TH Huỳnh Kiến Hoa	Mai Hoà Bình	Quận 5
728	TH Huỳnh Kiến Hoa	Phạm Văn Nam	Quận 5
729	TH Hàm Tử	Nguyễn Thịnh Phúc	Quận 5
730	TH Hàm Tử	Trần Thị Hồng Hạnh	Quận 5
731	TH Nguyễn Huệ	Cao Trí Thiện	Quận 6
732	TH Nguyễn Huệ	Trần Lê Tuấn Khanh	Quận 6
733	TH Nguyễn Thiện Thuật	Lê Vũ Anh Tuấn	Quận 6
734	TH Kim Đồng	Nguyễn Hồng Tuấn	Quận 6
735	TH Kim Đồng	Hà Văn Hiếu	Quận 6
736	TH Nhật Tảo	Hồ Thị Kim Tươi	Quận 6
737	TH Nhật Tảo	Kim Xuất	Quận 6
738	TH Châu Văn Liêm	Nguyễn Thị Thùy Trang	Quận 6
739	TH Châu Văn Liêm	Nguyễn Thị Kim Cúc	Quận 6
740	TH Bình Tiên	Phùng Chí Thanh	Quận 6
741	TH Bình Tiên	Phạm Tấn Phong	Quận 6
742	TH Chi Lăng	Huỳnh Minh Thảo	Quận 6
743	TH Chi Lăng	Nguyễn Thị Hoàng	Quận 6
744	TH Võ Văn Tần	Lê Hồng Đạt	Quận 6
745	TH Võ Văn Tần	Phan Thanh Hồng	Quận 6
746	TH Phạm Văn Chí	Lâm Hiệp Cường	Quận 6
747	TH Hùng Vương	Nguyễn Hải Ngân	Quận 6
748	TH Hùng Vương	Nguyễn Phúc	Quận 6
749	TH Lê Văn Tám	Phạm Hồng Hiệp	Quận 6
750	TH Lê Văn Tám	Phạm Trung Dũng	Quận 6
751	TH Phú Định	Nguyễn Văn Trí	Quận 6
752	TH Phú Định	Trần Đại Dương	Quận 6
753	TH Nguyễn Văn Luông	Võ Đăng Khoa	Quận 6
754	TH Nguyễn Văn Luông	Nguyễn Hoàng Khiêm	Quận 6
755	TH Phù Đổng	Võ Tiên Tiến	Quận 6
756	TH Phù Đổng	Phan Ngọc Huệ	Quận 6
757	TH Lam Sơn	Phạm Ngọc Út	Quận 6

758	TH Lam Sơn	Lê Như Sang	Quận 6
759	TH Him Lam	Đoàn Liêng Thuận	Quận 6
760	TH Him Lam	Bình Văn Kiểm	Quận 6
761	TH Đặng Nguyên Cẩn	Nguyễn Minh Tâm	Quận 6
762	TH Đặng Nguyên Cẩn	Huỳnh Văn Vinh	Quận 6
763	TH Phú Lâm	Nguyễn Ngọc Minh	Quận 6
764	TH Phú Lâm	Đoàn Nhơn Hùng	Quận 6
765	TH Trương Công Định	Huỳnh Tấn Long	Quận 6
766	THCS Bình Tây	Phạm Hữu Lợi	Quận 6
767	THCS Bình Tây	Phạm Huỳnh Phú	Quận 6
768	THCS Phạm Đình Hổ	Vũ Văn Dũng	Quận 6
769	THCS Phạm Đình Hổ	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Quận 6
770	THCS Hậu Giang	Hồ Trung Vũ	Quận 6
771	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Huỳnh Minh Tiến	Quận 6
772	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Lê Minh Quân	Quận 6
773	THCS Văn Thân	La Đại Quân	Quận 6
774	THCS Văn Thân	Nguyễn Thị Hồng Chiên	Quận 6
775	Hoàng Lê Kha	Châu Ánh Mai	Quận 6
776	Hoàng Lê Kha	Trần Thị Thanh Hương	Quận 6
777	THCS Phú Định	Nguyễn Minh Quang	Quận 6
778	THCS Phú Định	Trần Vương Triệu	Quận 6
779	THCS Nguyễn Văn Luông	Nguyễn Hồng Đức	Quận 6
780	THCS Nguyễn Văn Luông	Nguyễn Xuân Việt	Quận 6
781	THCS Lam Sơn	Kha Văn Đức	Quận 6
782	THCS Lam Sơn	Lương Thị HườnG	Quận 6
783	THCS Đoàn Kết	Nguyễn Thành Khả	Quận 6
784	THCS Đoàn Kết	Nguyễn Văn Tuấn	Quận 6
785	Quốc tế Mỹ Úc	Nguyễn Văn Phúc	Quận 6
786	THCS Hoàng Quốc Việt	Lao Thanh Phương	Quận 7
787	THCS Hoàng Quốc Việt	Trần Minh Thành	Quận 7
788	THCS Phạm Hữu Lầu	Ngô Tấn Hậu	Quận 7
789	THCS Phạm Hữu Lầu	Nguyễn Hồng Vui	Quận 7
790	THCS Huỳnh Tấn Phát	Nguyễn Hoài Phong	Quận 7
791	THCS Huỳnh Tấn Phát	Đặng Lê Phương Vi	Quận 7
792	THCS Nguyễn Thị Thập	Bùi Đình Triệu	Quận 7
793	THCS Nguyễn Thị Thập	Dương Ngọc Hải	Quận 7
794	THCS Nguyễn Hữu Thọ	Trần Văn Thới	Quận 7
795	THCS Nguyễn Hữu Thọ	Tăng Như Bảo Ngọc	Quận 7

796	THCS Trần Quốc Tuấn	Trần Ngọc Hiền	Quận 7
797	THCS Trần Quốc Tuấn	Lê Đức Thọ	Quận 7
798	THCS Nguyễn Hiền	Phan Thụy Sỹ	Quận 7
799	THCS Nguyễn Hiền	Vũ Thị Minh	Quận 7
800	THCS Hoàng Quốc Việt	Lao Thanh Phương	Quận 7
801	THCS Hoàng Quốc Việt	Trần Minh Thành	Quận 7
802	TH Trần Quốc Toàn	Ngô Văn Thương	Quận 7
803	TH Phạm Hữu Lầu	Đỗ Trọng Hải	Quận 7
804	TH Tân Quy	Trần Nguyễn Anh Minh	Quận 7
805	TH Đặng Thùy Trâm	Huỳnh Quốc Đại	Quận 7
806	TH Đặng Thùy Trâm	Nguyễn Phương Khánh	Quận 7
807	TH Võ Thị Sáu	Nguyễn Đức Chung	Quận 7
808	TH Võ Thị Sáu	Nguyễn Minh Trí	Quận 7
809	TH Đinh Bộ Lĩnh	Võ Lê Tâm	Quận 7
810	TH Nguyễn Thị Định	Nguyễn Thị Kiều Hoa	Quận 7
811	TH Nguyễn Thị Định	Phạm Toàn Lâm	Quận 7
812	TH Lê Quý Đôn	Huỳnh Văn Vũ Khánh	Quận 7
813	TH Lê Quý Đôn	Hoàng Đại Lâm	Quận 7
814	TH Phú Mỹ	Nguyễn Mạnh Phúc	Quận 7
815	TH Phú Mỹ	Hồ Thanh Xuân	Quận 7
816	TH Kim Đồng	Đỗ Thị Biển	Quận 7
817	TH Kim Đồng	Võ Minh Tiến	Quận 7
818	TH Lê Văn Tám	Trần Quốc Toàn	Quận 7
819	TH Lê Văn Tám	Nguyễn Phạm Hiếu Nhân	Quận 7
820	TH Tân Thuận	Võ Thanh Hùng	Quận 7
821	TH Tân Thuận	Nguyễn Thị Kim Thoa	Quận 7
822	TH Phú Đồng	Lê Hoài Bảo	Quận 7
823	TH Lê Anh Xuân	Nguyễn Thị Thu Thảo	Quận 7
824	TH Phan Huy Thực	Trần Thị Ngọc Lan	Quận 7
825	TH Lương Thế Vinh	Đỗ Quang Đạt	Quận 7
826	TH Lương Thế Vinh	Nguyễn Trí Sang	Quận 7
827	TH Nguyễn Văn Hưởng	Nguyễn Thái Khương	Quận 7
828	TH Nguyễn Trục	Lương Bá Thái	Quận 8
829	TH Nguyễn Trục	Trần Thuyết Minh	Quận 8
830	TH Rạch Ông	Trần Minh Tân	Quận 8
831	TH Rạch Ông	Nguyễn Ngọc Minh	Quận 8
832	TH Vàm Cỏ Đông	Nguyễn Thế Anh	Quận 8
833	TH Vàm Cỏ Đông	Trần Quang	Quận 8

834	TH Thái Hưng	Nông Đức Hòa	Quận 8
835	TH Thái Hưng	Nguyễn Nguyên Hiệu	Quận 8
836	TH Bông Sao	Phạm Đông Phúc	Quận 8
837	TH Hoàng Minh Đạo	Mai Hữu Tuân	Quận 8
838	TH Âu Dương Lâm	Nguyễn Đình Thắng	Quận 8
839	TH Phan Đăng Lưu	Trần Thị Kim Bình	Quận 8
840	TH Phan Đăng Lưu	Trương Thị Mỹ Tú	Quận 8
841	TH Bùi Minh Trực	Phạm Thị Bích Phượng	Quận 8
842	TH Bùi Minh Trực	Đồng Công Luận	Quận 8
843	TH Nguyễn Trung Ngạn	Trịnh Gia Thuận	Quận 8
844	TH Nguyễn Trung Ngạn	Lê Chủ Nhật	Quận 8
845	TH An Phong	Trần Văn Nam	Quận 8
846	TH An Phong	Phạm Văn Đức	Quận 8
847	TH Trần Danh Lâm	Dương Thế Tài	Quận 8
848	TH Trần Danh Lâm	Phan Trung Phụng	Quận 8
849	TH Lý Nhân Tông	Bùi Thị Hải	Quận 8
850	TH Hưng Phú	Võ Phạm Khương	Quận 8
851	TH Hưng Phú	Đỗ Thanh Thanh	Quận 8
852	TH Lý Thái Tổ	Trần Ngọc Tường Huy	Quận 8
853	TH Lý Thái Tổ	Trần Thị Trà My	Quận 8
854	TH Tuy Lý Vương	Hoàng Kim Vinh	Quận 8
855	TH Tuy Lý Vương	Đặng Thị Bé Hường	Quận 8
856	TH Trần Nguyên Hãn	Võ Ngọc Thịnh	Quận 8
857	TH Hồng Đức	Lê Ngọc Tĩnh	Quận 8
858	TH Nguyễn Nhược Thị	Nguyễn Trọng Giang	Quận 8
859	TH Nguyễn Nhược Thị	Nguyễn Trọng Giang	Quận 8
860	TH Lưu Hữu Phước	Dương Văn Vũ Linh	Quận 8
861	TH Lưu Hữu Phước	Lạc Chí Đức	Quận 8
862	TH Nguyễn Công Trứ	Trương Trường Giang	Quận 8
863	TH Nguyễn Công Trứ	Nguyễn Lê Thùy	Quận 8
864	THCS Bình An	Phan Công Bằng	Quận 8
865	THCS Bình An	Hoàng Trung Nhiên	Quận 8
866	THCS Bình An	Nguyễn Đỗ Minh Đức	Quận 8
867	THCS Bình Đông	Phạm Ngọc Hùng	Quận 8
868	THCS Bình Đông	Đoàn Thị Thu Trang	Quận 8
869	THCS Chánh Hưng	Văn Phước Lộc	Quận 8
870	THCS Chánh Hưng	Đặng Thành Nghĩa	Quận 8
871	THCS Dương Bá Trạc	Liêu Gia Năng	Quận 8

872	THCS Dương Bá Trạc	Hà Huy Hội	Quận 8
873	THCS Khánh Bình	Nguyễn Thanh Lâm	Quận 8
874	THCS Khánh Bình	Cao Văn Hân	Quận 8
875	THCS Lê Lai	Lê Văn Hải	Quận 8
876	THCS Lê Lai	Trần Thanh Thủy	Quận 8
877	THCS Lý Thánh Tông	Chu Xuân Nghĩa	Quận 8
878	THCS Lý Thánh Tông	Phan Duy Hậu	Quận 8
879	THCS Phan Đăng Lưu	Chu Thị Minh Thảo	Quận 8
880	THCS Phan Đăng Lưu	Nguyễn Quang Trường	Quận 8
881	THCS Phú Lợi	Huỳnh Thanh Tuấn	Quận 8
882	THCS Phú Lợi	Phạm Hồng Cúc	Quận 8
883	THCS Sương Nguyệt Anh	Phan Ngọc Tân	Quận 8
884	THCS Sương Nguyệt Anh	Bùi Ngọc Nam	Quận 8
885	THCS Trần Danh Ninh	Nguyễn Văn Huy	Quận 8
886	THCS Trần Danh Ninh	Cao Văn Dương	Quận 8
887	THCS Tùng Thiện Vương	Lê Thị Thùy Hạnh	Quận 8
888	THCS Tùng Thiện Vương	Nguyễn Huy Khang	Quận 8
889	TH Phước Bình	Nguyễn Quốc Phi	Quận 9
890	TH Long Phước	Cao Quốc Danh	Quận 9
891	TH Phú Hữu	Nguyễn Quốc Cường	Quận 9
892	TH Ng Văn Bá	Phạm Trường Giang	Quận 9
893	TH Bùi Văn Mới	Trần Thị Tâm	Quận 9
894	TH Phước Thạnh	Nguyễn Anh Tài	Quận 9
895	TH Đinh Tiên Hoàng	Đỗ Vỹ Nhân	Quận 9
896	TH Tạ Uyên	Nguyễn Văn Danh	Quận 9
897	TH Võ Văn Hát	Trần Bảo Huân	Quận 9
898	TH Hiệp Phú	Đinh Hữu Bon	Quận 9
899	TH Long Thạnh Mỹ	Ngô Đức Thụy	Quận 9
900	TH Trương Văn Thành	Nguyễn Thái Phúc	Quận 9
901	TH Lê Văn Việt	Đào Khắc Sự	Quận 9
902	TH Trường Thạnh	Lê Thị Quỳnh Diễm	Quận 9
903	TH Trường Thạnh	Đỗ Hồng Hảo	Quận 9
904	TH Tân Phú	Nguyễn Gia Long	Quận 9
905	TH Nguyễn Minh Quang	Nguyễn Quốc Tuấn	Quận 9
906	TH Phong Phú	Trịnh Thị Hương	Quận 9
907	THCS Tăng Nhơn Phú B	Hoàng Văn Vững	Quận 9
908	THCS Trường Thạnh	Trần Tấn Phát	Quận 9
909	THCS Long Trường	Bùi Minh Khoa	Quận 9

910	THCS Long Bình	Võ Thành Vỹ	Quận 9
911	THCS Trần Quốc Toàn	Lại Minh Dương	Quận 9
912	THCS Long Phước	Lê Xuân Hiến	Quận 9
913	Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền	Thân Ngọc Hiến	Quận Gò Vấp
914	Tiểu học Trần Văn Ơn	Nguyễn Đăng Thông	Quận Gò Vấp
915	Tiểu học Phạm Ngũ Lão	Vũ Thị Ngà	Quận Gò Vấp
916	Tiểu học Hanh Thông	Lê Đăng Khoa	Quận Gò Vấp
917	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	Nguyễn Hùng Cường	Quận Gò Vấp
918	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Phạm Công Đại	Quận Gò Vấp
919	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Võ Công Hưng	Quận Gò Vấp
920	Tiểu học An Hội	Lê Thị Ngọc Mỹ	Quận Gò Vấp
921	Tiểu học Lương Thế Vinh	Nguyễn Quốc Hùng	Quận Gò Vấp
922	Tiểu học Kim Đồng	Nguyễn Hữu Minh Trí	Quận Gò Vấp
923	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Trương Duy Tường	Quận Gò Vấp
924	Tiểu học Chi Lăng	Nguyễn Quốc Tuấn	Quận Gò Vấp
925	Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	Phan Thị Minh Phương	Quận Gò Vấp
926	Tiểu học Lam Sơn	Phạm Đình Chiến	Quận Gò Vấp
927	Tiểu học Lê Hoàn	Trần Nguyên Vũ	Quận Gò Vấp
928	Tiểu học Phan Chu Trinh	Phạm Lý Huỳnh	Quận Gò Vấp
929	Tiểu học Võ Thị Sáu	Dương Quang Huy	Quận Gò Vấp
930	Tiểu học Trần Quang Khải	Hoàng Anh	Quận Gò Vấp
931	Tiểu học Lê Văn Thọ	Nguyễn Tiến Đạt	Quận Gò Vấp
932	Tiểu học Lê Quý Đôn	Huỳnh Thị Yến Nhi	Quận Gò Vấp
933	Tiểu học Lê Đức Thọ	Đào Hoài Phương	Quận Gò Vấp
934	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Lê Thành Minh	Quận Gò Vấp
935	THCS Trường Sơn	Lê Minh Triệu	Quận Gò Vấp
936	THCS Nguyễn Văn Nghi	Nguyễn Quốc Khánh	Quận Gò Vấp
937	THCS An Nhơn	Đậu Văn Kiên	Quận Gò Vấp
938	THCS Gò Vấp	Vũ Lê Xuân Quỳnh	Quận Gò Vấp
939	THCS Phạm Văn Chiêu	Đinh Thanh Hoài	Quận Gò Vấp
940	THCS Quang Trung	Lê Văn Khánh	Quận Gò Vấp
941	THCS Nguyễn Du	Nguyễn Văn Bình	Quận Gò Vấp
942	THCS Thông Tây Hội	Nguyễn Lương Hùng	Quận Gò Vấp
943	THCS Tân Sơn	Trần Quốc Tuấn	Quận Gò Vấp
944	THCS Nguyễn Trãi	Nguyễn Thanh Hùng	Quận Gò Vấp
945	THCS Phan Tây Hồ	Hà Thanh Phong	Quận Gò Vấp
946	THCS Lý Tự Trọng	Huỳnh Lê Thanh Sang	Quận Gò Vấp
947	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Lưu Đức Tuấn	Quận Gò Vấp

948	THCS Phan Văn Trị	Đỗ Thanh Phong	Quận Gò Vấp
949	TH TRẦN QUỐC TOẢN	Nguyễn Mạnh Tường Duy	Tân Bình
950	TH TRẦN QUỐC TOẢN	Trần Văn Hoàng	Tân Bình
951	TH Bạch Đằng	Nguyễn Hồng Vân	Tân Bình
952	TH NGUYỄN VĂN KIỆP	Nguyễn Huy Cương	Tân Bình
953	TH Nguyễn Văn Trỗi	Phạm Ngọc Thạch	Tân Bình
954	TH Nguyễn Văn Trỗi	Đỗ Quang Huân	Tân Bình
955	TH SƠN CANG	Hà Huy Tùng	Tân Bình
956	TH Nguyễn Thanh Tuyền	Thái Quốc Lộc	Tân Bình
957	TH Nguyễn Thanh Tuyền	Lê Hữu Hạnh	Tân Bình
958	TH Lạc Long Quân	Trần Thị Mỹ Hạnh	Tân Bình
959	TH Nguyễn Khuyến	Nguyễn Thị Bích Quyên	Tân Bình
960	TH Nguyễn Khuyến	Nguyễn Thị Tuyết Tâm	Tân Bình
961	TH Tân Trụ	Phan Thị Kiều Duyên	Tân Bình
962	TH Tân Trụ	Trần Ngọc Thùy	Tân Bình
963	TH Đống Đa	Lại Thị Hồng Hà	Tân Bình
964	TH Đống Đa	Đinh Thị Kim Châu	Tân Bình
965	TH Lê Văn Sĩ	Trần Phước Thiện	Tân Bình
966	TH PHÚ THỌ HÒA	Nguyễn Thị Kim Loan	Tân Bình
967	TH PHÚ THỌ HÒA	Lê Thị Hà	Tân Bình
968	TH CHI LĂNG	Võ Quang Bình	Tân Bình
969	Trần Quốc Tuấn	Lục Văn Tân Tiến	Tân Bình
970	Trần Quốc Tuấn	Trần Sĩ Khang	Tân Bình
971	TH BÌNH GIÃ	Đỗ Anh Dũng	Tân Bình
972	TH Thân Nhân Trung	Đàm Lê Ngọc Bảo	Tân Bình
973	TH Ngọc Hồi	Đỗ Thanh Sử	Tân Bình
974	TH Lê Thị Hồng Gấm	Đỗ Minh Hoàng	Tân Bình
975	TH Lê Thị Hồng Gấm	Hoàng Thị Diễm	Tân Bình
976	TH TÂN SƠN NHẤT	Đinh Văn Hùng	Tân Bình
977	TH YÊN THẾ	Đỗ Bá Lâm	Tân Bình
978	TH HOÀNG VĂN THỤ	Bùi Thị Hồng Kha	Tân Bình
979	THCS Nguyễn Gia Thiều	Đỗ Hoàng Trung	Tân Bình
980	THCS Nguyễn Gia Thiều	Hoàng Nguyễn Minh Trí	Tân Bình
981	THCS Hoàng Hoa Thám	Nguyễn Hoàng Thái Huy	Tân Bình
982	THCS Hoàng Hoa Thám	Ngô Thành Ân	Tân Bình
983	THCS Trần Văn Quang	Nguyễn Minh Hùng	Tân Bình
984	THCS Trần Văn Quang	Trương Ngọc Bích Vân	Tân Bình
985	THCS Trường Chinh	Lê Thị Bích Hường	Tân Bình

986	THCS Trường Chinh	Nguyễn Quốc Nam	Tân Bình
987	THCS Tân Bình	Bạch Thái Bảo Ân	Tân Bình
988	THCS Tân Bình	Nguyễn Sỹ Tuấn	Tân Bình
989	THCS Võ Văn Tần	Đoàn Quốc Duy	Tân Bình
990	THCS Võ Văn Tần	Phạm Quang Vinh	Tân Bình
991	THCS Lý Thường Kiệt	Lê Quang PhúC	Tân Bình
992	THCS Lý Thường Kiệt	Đỗ Duy Dương	Tân Bình
993	THCS Phạm Ngọc Thạch	Mai Thành Công	Tân Bình
994	THCS Phạm Ngọc Thạch	Dương Quốc Toàn	Tân Bình
995	Tiểu học PHẠM VĂN HAI	Nguyễn Văn Ninh	Tân Bình
996	TH Huỳnh Văn Chính	Nguyễn Đình Hoàng	Tân Phú
997	TH Phan Chu Trinh	Nguyễn Tấn Trung	Tân Phú
998	THCS Hoàng Diệu	Lưu Nguyễn Danh Khoa	Tân Phú
999	THCS Phan Bội Châu	Cao Văn Hưng	Tân Phú
1000	Tiểu học Bình Chiểu	Đỗ Minh Trường	Thủ Đức
1001	Tiểu học Bình Chiểu	Võ Văn Phi	Thủ Đức
1002	Tiểu học Bình Quới	Đào Xuân Tiến	Thủ Đức
1003	Tiểu học Đặng Văn Bất	Thiều Thị Thủy	Thủ Đức
1004	Tiểu học Đặng Văn Bất	Trần Thị Mai Vy	Thủ Đức
1005	TH ĐÀO SƠN TÂY	Trần Phú Quốc	Thủ Đức
1006	TH ĐÀO SƠN TÂY	Vũ Thị Ngọc Thúy	Thủ Đức
1007	TH ĐỖ TẤN PHONG	Trần Văn Tấn Lộc	Thủ Đức
1008	TH HIỆP BÌNH PHƯỚC	Nguyễn Tấn Hương Nam	Thủ Đức
1009	TH HOÀNG DIỆU	Nguyễn Thị Diệu Hiền	Thủ Đức
1010	TH HOÀNG DIỆU	Lê Hùng Vĩ	Thủ Đức
1011	TH LINH ĐÔNG	Huỳnh Hữu Phương	Thủ Đức
1012	TH LINH ĐÔNG	Đặng Lương Ánh Ngọc	Thủ Đức
1013	TH LINH TÂY	Nguyễn Thị Xuân Như	Thủ Đức
1014	TH LINH TÂY	Nguyễn Hữu Đoàn	Thủ Đức
1015	TH LƯƠNG THẾ VINH	Biện Thanh Phong	Thủ Đức
1016	TH LƯƠNG THẾ VINH	Tô Văn Tạo	Thủ Đức
1017	TH NGUYỄN TRUNG TRỰC	Trần Hoàng Trúc	Thủ Đức
1018	TH NGUYỄN TRUNG TRỰC	Nguyễn Tấn Tài	Thủ Đức
1019	TH NGUYỄN VĂN BANH	Huỳnh Nguyễn Ngọc Sơn	Thủ Đức
1020	TH NGUYỄN VĂN BANH	Nguyễn Ngọc Mai	Thủ Đức
1021	TH NGUYỄN VĂN LỊCH	Trương Quang Nhàn	Thủ Đức
1022	TH NGUYỄN VĂN LỊCH	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thủ Đức
1023	TH NGUYỄN VĂN TÂY	Nguyễn Thị Hà My	Thủ Đức

1024	TH NGUYỄN VĂN TÂY	Đào Văn Công	Thủ Đức
1025	TH NGUYỄN VĂN TRIẾT	Bùi Đức Hân	Thủ Đức
1026	TH TAM BÌNH	Nguyễn Tấn Thành	Thủ Đức
1027	TH TAM BÌNH	Đỗ Hoàng Linh Vũ	Thủ Đức
1028	TH TRẦN VĂN VÂN	Nguyễn Hoài Nam	Thủ Đức
1029	TH TRƯỞNG VĂN HẢI	Vũ Nguyễn Thế Huy	Thủ Đức
1030	TH TỪ ĐỨC	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thủ Đức
1031	TH XUÂN HIỆP	Phạm Hy Thái	Thủ Đức
1032	TH XUÂN HIỆP	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân	Thủ Đức
1033	THCS BÌNH CHIỂU	Nguyễn Mạnh Hùng	Thủ Đức
1034	THCS BÌNH CHIỂU	Hoàng Thị Hằng	Thủ Đức
1035	THCS BÌNH THỌ	Lê Thanh Đình	Thủ Đức
1036	THCS BÌNH THỌ	Nguyễn Duy Khánh	Thủ Đức
1037	THCS HIỆP BÌNH	Phạm Ngọc Tuấn	Thủ Đức
1038	THCS HIỆP BÌNH	Trần Thị Mỹ Thành	Thủ Đức
1039	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	Võ Thành Đạt	Thủ Đức
1040	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	Nguyễn Văn Thiệu	Thủ Đức
1041	THCS LÊ VĂN VIỆT	Diệp Quốc Đăng Khoa	Thủ Đức
1042	THCS LINH ĐÔNG	Phạm Thị Thon	Thủ Đức
1043	THCS LINH ĐÔNG	Danh Hồng Tuấn	Thủ Đức
1044	THCS LINH TRUNG	Dương Thanh Minh	Thủ Đức
1045	THCS LINH TRUNG	Nguyễn Thanh Phụng	Thủ Đức
1046	THCS NGÔ CHÍ QUỐC	Nguyễn Quang Thi	Thủ Đức
1047	THCS NGÔ CHÍ QUỐC	Lê Đức Cường	Thủ Đức
1048	THCS NGUYỄN VĂN BÁ	Nguyễn Thế Vinh	Thủ Đức
1049	THCS NGUYỄN VĂN BÁ	Nguyễn Thanh Thảo	Thủ Đức
1050	THCS TAM BÌNH	Nguyễn Đức Thuận	Thủ Đức
1051	THCS TAM BÌNH	Trương Văn Chính	Thủ Đức
1052	THCS THÁI VĂN LUNG	Phan Thanh Tiến	Thủ Đức
1053	THCS THÁI VĂN LUNG	Trần Văn Hiếu	Thủ Đức
1054	THCS Trường Thọ	Trần Thanh Hồng	Thủ Đức
1055	THCS Trường Thọ	Nguyễn Quốc Long	Thủ Đức
1056	THCS Trương Văn Ngũ	Trần Bá Nghĩa	Thủ Đức
1057	THCS Trương Văn Ngũ	Võ Duy Quỳnh	Thủ Đức
1058	THCS Xuân Trường	Vũ Đức Hiệu	Thủ Đức
1059	THCS Xuân Trường	Nguyễn Tấn Ký	Thủ Đức
STT	Đơn vị THPT & TT GDTX	Họ và tên Giáo viên	Ghi chú
1060	THPT Nguyễn An Ninh	Trương Văn Thơ	

1061	THPT Nguyễn An Ninh	Bùi Văn Cường	
1062	THCS, THPT Úc Châu	Lê Hồng Phi	
1063	THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa	Lê Hoàng Sơn Châu	
1064	THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa	Phạm Hoàng Huy	
1065	THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa	Nguyễn Thị Duyên	
1066	THPT Lê Minh Xuân	Nguyễn Hoàng Anh	
1067	THPT Lê Minh Xuân	Phan Thị Cẩm Hồng	
1068	THPT An Nhơn Tây	Nguyễn Văn Hải	
1069	THPT An Nhơn Tây	Đặng Văn Hòa	
1070	THPT Bình Chánh	Lê Minh Hồng	
1071	THPT Bình Chánh	Lê Thị Anh Thi	
1072	THPT Sương Nguyệt Anh	Trần Huỳnh Đại	
1073	THPT Sương Nguyệt Anh	Lê Hồng Trung	
1074	THPT An Nghĩa	Nguyễn Trường Giang	
1075	THPT An Nghĩa	Khuông Thị Ninh	
1076	THPT Tây Thạnh	Phạm Văn Hùng	
1077	THPT Tây Thạnh	Nguyễn Thanh Liêm	
1078	TiH, THCS, THPT Hòa Bình	Nguyễn Ngọc Điệp	
1079	THPT NK TDTT huyện Bình Chánh	Mai Thành Danh Toại	
1080	THPT NK TDTT huyện Bình Chánh	Đỗ Nguyễn Thanh Tâm	
1081	THPT Bách Việt	Ngô Thanh Tuấn	
1082	THPT Bình Hưng Hòa	Lâm Anh Kiệt	
1083	THPT Bình Hưng Hòa	Phạm Thanh Trí	
1084	THPT Trần Hưng Đạo	Văn Công Hoàng	
1085	THPT Trần Hưng Đạo	Vũ Trường Hải	
1086	THPT Nguyễn Du	Cai Hải Oanh	
1087	THPT Nguyễn Du	Nguyễn Thanh Hùng	
1088	THPT Phan Đăng Lưu	Đỗ Xuân Thanh	
1089	THPT Phan Đăng Lưu	Phạm Thị Kim Châm	
1090	THPT Lê Trọng Tấn	Lê Đại Đường	
1091	THPT Lê Trọng Tấn	Nguyễn Thị Ly	
1092	THCS, THPT Việt Anh	Văn Huy Trang	
1093	THCS, THPT Việt Anh	Lê Văn Tuấn	
1094	THCS-THPT Thạnh An	Trần Tiến Thanh	
1095	THCS-THPT Thạnh An	Cao Mạnh Cường	
1096	THPT Bách Việt	Ngô Thanh Tuấn	
1097	THPT Vĩnh Lộc B	Lê Hoàng Hải	
1098	THPT Vĩnh Lộc B	Bùi Quang Đại	

1099	THPT Nguyễn Khuyến	Nguyễn Hoàng Tấn	
1100	THPT Nguyễn Khuyến	Phạm Quanh Vinh	
1101	THPT Nguyễn Văn Linh	Tăng Chí Hoàng	
1102	THPT Nguyễn Văn Linh	Bùi Bích Liên	
1103	THPT Bình Tân	Nguyễn Đức Thuận	
1104	THPT Bình Tân	Lê Trung Hiếu	
1105	THPT Nhân Việt	Nguyễn Tấn Kiệt	
1106	THPT Nhân Việt	Huỳnh Khánh Duy	
1107	THPT Nhân Việt	Phùng Hoài Sơn	
1108	THPT Phú Hòa	Đoàn Văn Mỹ	
1109	THPT Phú Hòa	Hoắc Tuấn	
1110	THPT Trần Khai Nguyên	Lê Thị Kha Ly	
1111	THPT Trần Khai Nguyên	Trần Vũ Quang Thi	
1112	THPT Nguyễn Thái Bình	Tô Văn Ninh	
1113	THPT Nguyễn Thái Bình	Nguyễn Văn Khắc	
1114	THPT Phú Lâm	Huỳnh Thanh Hà	
1115	THPT Phú Lâm	Nguyễn Ngọc Đường	
1116	THPT Lương Thế Vinh	Đặng Thị Hạnh Ngân	
1117	THPT Lương Thế Vinh	Huỳnh Quốc Huy	
1118	THCS ,THPT Ngôi Sao	Phan Thành Trung	
1119	THPT Tân Phong	Phan Lê Khánh Huy	
1120	THPT Tân Phong	Hồ Duy Hoàng	
1121	THPT Văn Lang	Vũ Nguyễn Thanh Huyền	
1122	THPT Hiệp Bình	Lương Hồng Phúc	
1123	THPT Hiệp Bình	Vương Thiện Nhân	
1124	Trường THPT Ten Lơ Man	Lê Xuân Huy	
1125	Trường THPT Ten Lơ Man	Di Minh Trí	
1126	THPT Vĩnh Lộc B	Lê Hoàng Hải	
1127	THPT Vĩnh Lộc B	Bùi Quang Đại	
1128	THCS - THPT Diên Hồng	Nguyễn Đức Ngọc	
1129	THCS - THPT Diên Hồng	Nguyễn Quốc Hưng	
1130	THPT Tân Bình	Phạm Tường Phúc Châu	
1131	THPT Tân Bình	Trần Đăng Long	
1132	THPT Trường Chinh	Hồ Thị Quốc Việt	
1133	THPT Nguyễn Huệ	Cao Kiều Phương Phương	
1134	THPT Nguyễn Huệ	Phan Đức Sơn	
1135	THPT Hùng Vương	Phạm Hồng Duẩn	
1136	THPT Hùng Vương	Hoàng Quốc Bảo	

1137	THPT Hàn Thuyên	Lữ Quốc Cường	
1138	THPT Hàn Thuyên	Đỗ Lương Doanh	
1139	THPT Võ Văn Kiệt	Kim Nguyễn Quỳnh Giao	
1140	THPT Võ Văn Kiệt	Hồng Hoàng Lê	
1141	THPT Võ Văn Kiệt	Lâm Bảo Trân	
1142	THPT Bình Phú	Lê Thanh Nhiều	
1143	THPT Bình Phú	Châu Thành Nhân	
1144	THCS Nguyễn Huệ	Phan Hữu Quyền	
1145	THCS Nguyễn Huệ	Nguyễn Thị Bình	
1146	THPT Mạc Đĩnh Chi	Trần Quý Giáp	
1147	THPT Mạc Đĩnh Chi	Đoàn Công Hiến	
1148	THPT Võ Trường Toản	Nguyễn Thị Nga	
1149	THPT Võ Trường Toản	Nguyễn Thị Bảo Khuyên	
1150	THPT Võ Trường Toản	Nguyễn Văn Hải	
1151	THPT Thủ Đức	Nguyễn Xuân Nam	
1152	THPT Thủ Đức	Phạm Quốc Đạt	
1153	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Lê Quang Nghĩa	
1154	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Nguyễn Thanh Tuấn	
1155	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Huỳnh Lê Trung Hậu	
1156	THCS-THPT Đinh Thiện Lý	Lê Hoài Ân	
1157	THCS-THPT Đinh Thiện Lý	Lê Thị Minh Trang	
1158	THPT Vĩnh Lộc	Nguyễn Minh Hải	
1159	THPT Vĩnh Lộc	Phan Trọng Vũ	
1160	THCS - THPT Duy Tân	Trần Duy Tâm	
1161	THPT Ngô Quyền	Nguyễn Công Bình	
1162	THPT Ngô Quyền	Nguyễn Thanh Phong	
1163	THPT Nguyễn Trãi	Trần Minh Tâm	
1164	THPT Nguyễn Trãi	Văn Thị Hồng Yến	
1165	THPT Nguyễn Trãi	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	
1166	THPT Lê Thánh Tôn	Đặng Bảo Long	
1167	THPT Lê Thánh Tôn	Trần Văn Thanh	
1168	THPT Trần Phú	Nguyễn Kỳ Anh	
1169	THPT Trần Phú	Phạm Quốc Vương	
1170	THPT Tạ Quang Bửu	Nguyễn Gia Mến	
1171	THPT Tạ Quang Bửu	Nguyễn Thanh Phong	
1172	THPT An Lạc	Lê Công Dũng	
1173	THPT An Lạc	Nguyễn Thị Hồng Quyên	
1174	THCS, THPT An Đông	Lê Hồng Văn	

1175	THPT Nguyễn Hữu Huân	Dương Hải Hồ	
1176	THPT Nguyễn Hữu Huân	Thạch Quang Vương	
1177	THPT Hoàng Hoa Thám	Nguyễn Văn Diễn	
1178	THPT Hoàng Hoa Thám	Trương Lập Thành	
1179	THPT Trần Văn Giàu	Nguyễn Hoàng Nam	
1180	THPT Trần Văn Giàu	Trần Thanh Tùng	
1181	THPT Phạm Văn Sáng	Thái Giản Hiên	
1182	THPT Phạm Văn Sáng	Nguyễn Hữu Mạnh Tuấn	
1183	THPT Cần Thạnh	Bùi Minh Hòa	
1184	THPT Cần Thạnh	Đào Thị Vy	
1185	THCS, THPT Đức Trí	Lê Văn Quang	
1186	THCS, THPT Đức Trí	Nguyễn Minh Vũ	
1187	THPT Phước Kiển	Trần Thị Hường	
1188	THPT Phước Kiển	Đinh Văn Kiên	
1189	THPT Phạm Phú Thứ	Nguyễn Nhật Minh	
1190	THCS - THPT Diên Hồng	Nguyễn Đức Ngọc	
1191	THCS - THPT Diên Hồng	Nguyễn Quốc Hưng	
1192	TH Tam Đông	Nguyễn Anh Tuấn	
1193	TH Tam Đông	Lê Minh Tâm	
1194	THPT Nguyễn Văn Cừ	Hồ Thanh Trúc	
1195	THPT Nguyễn Văn Cừ	Nguyễn Thị Yến Nhi	
1196	Trường Tiểu học An Phú Tây	Lê Văn Tâm	
1197	Trường Tiểu học An Phú Tây	Bùi Thanh Tú	
1198	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Lương Thị Cẩm Lợi	
1199	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Lê Thị Hồng Ngọc	
1200	THPT Nguyễn Tất Thành	Huỳnh Thị Thanh Trúc	
1201	THPT Nguyễn Tất Thành	Lê Văn Tuấn Cường	
1202	THPT Lương Văn Can	Nguyễn Như Là	
1203	THPT Lương Văn Can	Hoàng Xuân Thành	
1204	THPT Lương Văn Can	Ngô Quang Khánh	
1205	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Nguyễn Thanh Toàn	
1206	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phan Nguyễn Hoàng Gia	
1207	THPT Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Ngọc Ly Cơ	
1208	THPT Nguyễn Văn Tăng	Tô Quỳnh Nhi	
1209	THPT Thạnh Lộc	Huỳnh Anh Tuấn	
1210	THPT Thạnh Lộc	Trần Văn Tiếp	
1211	THPT Trần Hữu Trang	Huỳnh Quốc Thanh	
1212	THPT Trần Hữu Trang	Lê Thanh Vũ	

1213	THPT Lê Thị Hồng Gấm	Cao Thị Mai Huệ	
1214	THPT Lê Thị Hồng Gấm	Lê Hoàng Hà	
1215	THPT Quang Trung	Lê Thượng Tú	
1216	THPT Quang Trung	Nguyễn Hồng Quý	
1217	THPT Đa Phước	Lê Trát Công Nguyên	
1218	THPT Đa Phước	Đặng Đình Cường	
1219	Trung học Thực hành ĐHSP	Ths. Đỗ Công Đoán	
1220	Trung học Thực hành ĐHSP	Hà Văn Thành	
1221	THPT Long Trường	Phạm Trần Phú Vĩnh	
1222	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Lương Hữu Hiệu	
1223	THPT Phú Nhuận	Hồ Minh Nhật	
1224	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Lương Thị Cẩm Lợi	
1225	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Lê Thị Hồng Ngọc	
1226	THPT Nguyễn Chí Thanh	Phạm Thị Thiên Hương	

BAN TỔ CHỨC